

TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

CÔNG TY CP GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG - NSC

NỘI DUNG

1. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI	2
2. GIỚI THIỆU CHUNG	3
3. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	8
4. BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC	13
5. BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT	19
6. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	21
7. DỰ KIẾN PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2012	28
8. BÁO CÁO CHI TRẢ TIỀN LƯƠNG KINH DOANH, THÙ LAO HĐQT, BKS NĂM 2012 VÀ DỰ KIẾN PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ NĂM 2013	30
9. TỜ TRÌNH BỔ SUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ VỀ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CÔNG TY GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG	32
10. TỜ TRÌNH VỀ VIỆC BẦU BỔ SUNG 01 THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP	33
11. TỜ TRÌNH VỀ VIỆC LÀM RÕ MỘT SỐ ĐIỀU KHOẢN CỦA QUY CHẾ CHÀO BÁN ƯU ĐÃI CỔ PHIẾU CHO CBCNV – CHƯƠNG TRÌNH ESOP	34
12. TỜ TRÌNH XIN BIỂU QUYẾT CHẤP THUẬN CHỦ TỊCH HĐQT KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC	36
13. TỜ TRÌNH ỦY QUYỀN CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH 2013	37
14. QUY CHẾ BẦU CỬ	38
15. BẢN HƯỚNG DẪN BẦU CỬ	42
16. MẪU FORM SƠ YẾU LÝ LỊCH VÀ MẪU ĐƠN ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ ỨNG VIÊN HĐQT	44
17. GIẢI TRÌNH CÁC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY	47



CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG NATIONAL SEED JOINT STOCK COMPANY (NSC)

Office: No. 01 Luong Dinh Cua Str., Phuong Mai Ward, Dong Da Dist., Hanoi, Vietnam
Tel: (84-4) 3576 1894 / 3852 3294 - Fax: (84-4) 3852 7996

Website: <http://www.vinaseed.com.vn>

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2013

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013 CÔNG TY CP GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG – NSC

THỜI GIAN	NỘI DUNG	GHI CHÚ
7h30 - 8h30	- Tiếp đón, đăng ký cổ đông, khách mời	
8h30 - 9h45	- Khai mạc (báo cáo tỷ lệ cổ đông tham dự, khách mời, Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu), thông qua chương trình Đại hội	
	- Báo cáo của HĐQT và Ban điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012, phương hướng hoạt động năm 2013	
	- Báo cáo Tài chính của công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất kết thúc ngày 31/12/2012 đã được kiểm toán	
	- Báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình công ty và xác nhận của công ty kiểm toán	
9h45 – 10h15	- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2012 - Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2012, Phương án năm 2013 - Tờ trình bổ sung, sửa đổi Điều lệ Tổ chức hoạt động công ty cổ phần giống cây trồng trung ương. - Tờ trình về việc bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT độc lập. - Tổ chức Bầu cử: (Ban bầu cử: Quy chế bầu cử, ứng viên và tiến hành bầu cử)	
10h15 – 10h30	- Nghỉ giải lao	
10h30 – 11h15	- Tờ trình về bổ sung quy chế ESOP - Tờ trình Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc. - Tờ trình Ủy quyền chọn công ty kiểm toán. - Thảo luận định hướng hoạt động năm 2013.	
11h15 – 11h30	- Thông qua kết quả bầu cử - Biểu quyết các vấn đề HĐQT trình Đại hội	
11h30 – 11h45	- Thông qua và biểu quyết Nghị quyết của Đại hội - Bế mạc Đại hội.	

BAN TỔ CHỨC

GIỚI THIỆU CHUNG

I- THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG**

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0101449271 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 06/02/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 21/01/2013.

- Vốn điều lệ (tại thời điểm 21/01/2013): 100.298.380.000 đồng (Một trăm tỷ, hai trăm chín tám triệu, ba trăm tám mươi nghìn đồng).

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu (tại thời điểm 31/12/2012): 267,666,281,265 đồng (Hai trăm sáu bảy tỷ, sáu trăm sáu sáu triệu, hai trăm tám một ngàn hai trăm sáu lăm đồng).

Địa chỉ: Số 01 Lương Định Của, phường Phương Mai, quận Đống Đa, TP. Hà Nội.

Số điện thoại: 043 8523294

Fax: 043 8527996

Website: www.vinaseed.com.vn.

Mã cổ phiếu: NSC.

2. Quá trình hình thành và phát triển:

- + Công ty cổ phần Giống cây trồng trung ương được thành lập năm 1968, tiền thân là công ty Giống cây trồng cấp I trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- + Năm 1993: đổi tên thành công ty Giống cây trồng trung ương I.
- + Năm 2003: Chuyển đổi công ty Giống cây trồng TWI thành công ty CP Giống cây trồng TW theo Quyết định 5029/QĐ/TCCB/BNN ngày 10/11/2003 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.
- + Năm 2006: Công ty niêm yết chính thức trên Sở Giao dịch chứng khoán TP. HCM với mã chứng khoán NSC.
- + Năm 2011: Công ty được chính thức công nhận là Doanh nghiệp khoa học công nghệ.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

3.1. Ngành nghề kinh doanh:

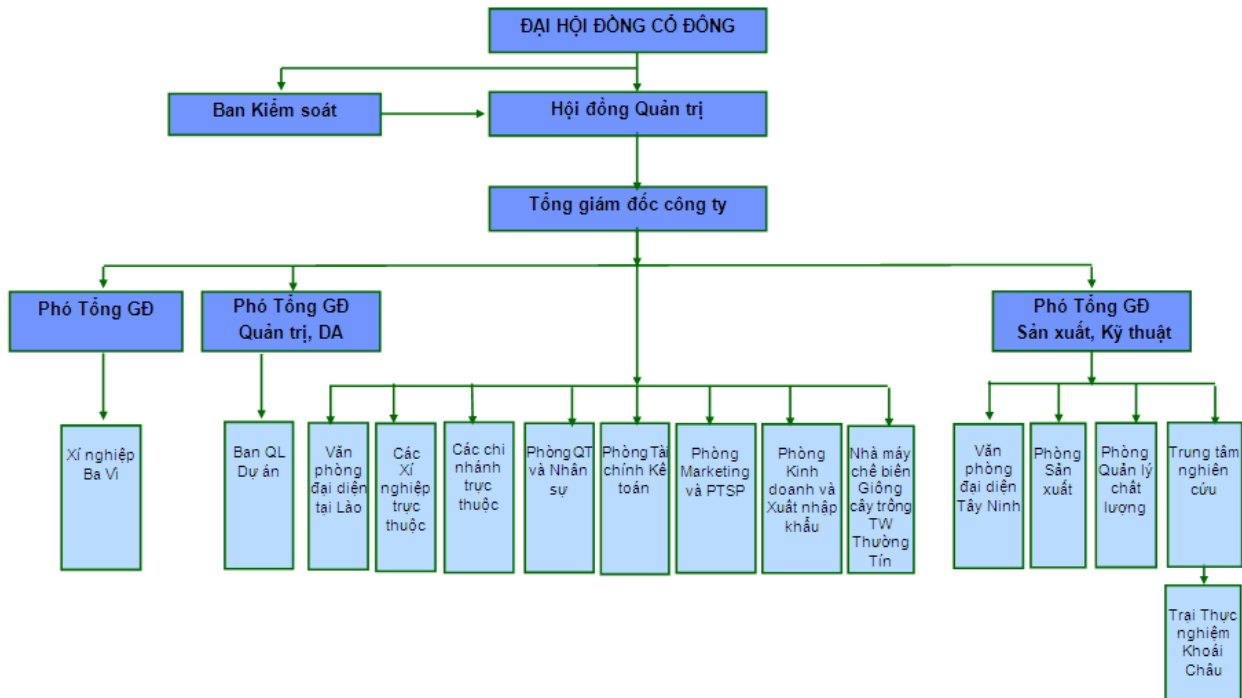
- ❖ Nghiên cứu, chọn tạo, sản xuất, kinh doanh, và xuất nhập khẩu các loại giống cây trồng nông, lâm nghiệp.
- ❖ Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu các loại nông sản và vật tư nông nghiệp.
- ❖ Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa, quốc tế và các dịch vụ du lịch.

❖ Kinh doanh bất động sản.

3.2. Địa bàn kinh doanh:

- Các tỉnh thành trong cả nước.
- Thị trường Lào, Campuchia, Trung Quốc.

4. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:



Công ty cổ phần Giống cây trồng trung ương được tổ chức và điều hành theo mô hình công ty cổ phần, tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp Việt Nam và các văn bản pháp luật hiện hành.

CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN CỦA CÔNG TY

1. Trụ sở chính:

Địa chỉ: Số 1 Lương Định Của, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 04.38523294 Fax: 04.38527996

2. Xí nghiệp Giống cây trồng trung ương Ba Vi

Địa chỉ: Xã Đồng Quang, Huyện Ba Vi, Hà Nội

Điện thoại: 034.3863091 Fax: 034.3864185

3. Xí nghiệp Giống cây trồng trung ương Đồng Văn

Địa chỉ: Thị trấn Đồng Văn, Huyện Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam

Điện thoại: 0351.3835463 Fax: 0351.3835061

4. Chi nhánh Công ty CP Giống cây trồng TW Thanh Hóa

Địa chỉ: Xã Định Tường, Huyện Yên Định, Tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại/Fax: 037.3869251

5. Chi nhánh công ty cổ phần Giống cây trồng trung ương Thái Bình

Địa chỉ: Xã Đông Hợp, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình

Điện thoại: 036.3851256 Fax: 036.3550684

6. Chi nhánh công ty cổ phần Giống cây trồng trung ương Vinh – Nghệ An

Địa chỉ: Phường Đội Cung, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 038.3531822 Fax: 038.3844937

7. Chi nhánh Công ty cổ phần giống cây trồng trung ương Miền Trung và Tây Nguyên

Địa chỉ: Xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, Tp. Đà Nẵng

Điện thoại/Fax: 0510.3869255.

8. Trung tâm nghiên cứu và ứng dụng Giống cây trồng trung ương

Địa chỉ: Xã Đông Quang, Huyện Ba Vì, Hà Nội

Điện thoại/Fax: 0466736717

9. Nhà máy chế biến Giống cây trồng trung ương Thường Tín

Địa chỉ: Thị trấn Thường Tín, Huyện Thường Tín, Hà Nội

Điện thoại/Fax: 034.3853239

10. Trại thực nghiệm Giống cây trồng trung ương Khoái Châu

Địa chỉ: Xã Tân Dân, Huyện Khoái Châu, Tỉnh Hưng Yên

Điện thoại/Fax: 0321.3910348

11. Văn phòng đại diện tại Tây Ninh

Địa chỉ: Số 3677, tổ 1, ấp 4, Bàu Đồn, Gò Dầu, Tây Ninh

Điện thoại: 066.3857379

12. Văn phòng tại tỉnh Udomxay – Nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào

Địa chỉ: Tỉnh Udomxay

Điện thoại/fax: 0085 681212554.

CÔNG TY CON, LIÊN KẾT

13. Công ty cổ phần Giống cây trồng Hà Tây

Địa chỉ: Phường Phú Lãm, Hà Đông, Hà Nội

Điện thoại: 043.3535401 Fax: 043.3530355

14. Công ty cổ phần Giống Nông lâm nghiệp Quảng Nam

Địa chỉ: Km 943, QL1A, Điện Thắng Bắc, Điện Bàn, Quảng Nam - Điện thoại: 0510.3869455

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2012 – 2016

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2012 ngày 19/3/2012 đã bầu HĐQT nhiệm kỳ 2012 - 2016. Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2012 – 2016 bao gồm 7 thành viên, số thành viên độc lập 2/7. Ngày

06/7/2012, căn cứ vào đơn xin từ nhiệm của bà Nguyễn Thị Bình – TV HĐQT vì lý do cá nhân, HĐQT đã nhất trí chấp thuận đơn xin từ nhiệm của bà Nguyễn Thị Bình kể từ ngày 06/7/2012, số lượng thành viên HĐQT còn lại là 6 thành viên. Công ty đã có Thông báo số 46/TB-CTG-HĐQT ngày 06/7/2012 gửi UB Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán TP. HCM và đăng tải trên Website công ty.

Danh sách thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2012 - 2016 hiện nay gồm:

1. Bà Trần Kim Liên - Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc
2. Bà Lê Thị Lệ Hằng - Phó Chủ tịch HĐQT
3. Ông Phạm Ngọc Lý - Ủy viên HĐQT - Phó TGD
4. Ông Đỗ Bá Vọng - Ủy viên HĐQT- Phó TGD
5. Ông Nguyễn Khắc Hải - Ủy viên HĐQT

Thành viên độc lập

6. Ông. Trần Đình Long - Ủy viên HĐQT.

Tỷ lệ thành viên độc lập: 1/6.

(Tóm tắt lý lịch thành viên HĐQT được đăng trên trang web công ty: <http://www.vinaseed.com.vn>).

BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III (2012 – 2016) được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 bầu ra với 3 thành viên:

1. Ông Cao Duy Hà - Trưởng Ban Kiểm soát
2. Ông Nguyễn Khánh Quỳnh - Ủy viên
3. Ông Đỗ Tiến Sỹ - Ủy viên.

(Tóm tắt lý lịch Ban Kiểm soát được đăng tải trên website công ty: <http://www.vinaseed.com.vn>).

THÔNG TIN CỔ ĐÔNG, CỔ PHẦN

1. Thông tin về cổ phiếu:

Ngày giao dịch cổ phiếu đầu tiên: 21/12/2006

Mã chứng khoán: NSC

Loại cổ phiếu niêm yết: Cổ phiếu phổ thông

Nơi niêm yết: Tại Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh - HOSE

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu: 10.029.838 cổ phiếu

2. Thông tin về cơ cấu cổ đông NSC

STT	CÁ NHÂN/TỔ CHỨC	SỐ CỔ PHẦN	Tỷ trọng %
	TỔNG CỘNG	10,029,838	100.0%
I	TRONG NƯỚC	6,977,908	69.6%
1	CÁ NHÂN TRONG NƯỚC	2,683,354	26.8%
	<i><u>Trong đó:</u></i>		
	CBCNV CÔNG TY	1,110,126	11.1%
2	TỔ CHỨC TRONG NƯỚC	4,294,554	42.8%
II	NƯỚC NGOÀI	3,051,930	30.4%
1	CÁ NHÂN NƯỚC NGOÀI	177,989	1.8%
2	TỔ CHỨC NƯỚC NGOÀI	2,873,941	28.7%



Website: <http://www.vinaseed.com.vn>

CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG NATIONAL SEED JOINT STOCK COMPANY (NSC)

Office: No. 01 Lương Đình Cua Str., Phương Mai Ward, Đống Đa Dist., Hanoi, Vietnam
Tel: (84-4) 3576 1894 / 3852 3294 - Fax: (84-4) 3852 7996

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2013

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH, ĐẦU TƯ, XDCB NĂM 2012, PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2013 CÔNG TY CP GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG

PHẦN I BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2012

A/ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2012

1. Hội đồng quản trị đã tổ chức thành công kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2012 theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Đại hội đã bầu ra 07 thành viên HĐQT, 03 thành viên BKS để quản lý, kiểm soát hoạt động công ty.
2. HĐQT đã hoạt động đúng quy định của pháp luật, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết ĐHCĐ. Từ năm 2012 đến nay, HĐQT đã tổ chức 4 phiên họp chính thức, 3 lần lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành 7 Nghị quyết nhằm cụ thể hóa Nghị quyết ĐHCĐ:
 - Nghị Quyết 37/NQ-CTG-HĐQT ngày 12/01/2012 Thông qua Báo cáo nhiệm kỳ 2007 – 2011, phương hướng hoạt động giai đoạn 2012 – 2016 của HĐQT, báo cáo 2011 của Tổng giám đốc, nhất trí thông qua tài liệu họp và các nội dung khác chuẩn bị cho Đại hội cổ đông thường niên năm 2012,...
 - Nghị Quyết 43/NQ-CTG-HĐQT ngày 06/04/2012 Thông qua Báo cáo hoạt động Quý I/2012, phương hướng hoạt động Quý II/2012, chi trả cổ tức đợt 2: 20%, thông qua Tờ trình lựa chọn công ty Deloitte Việt Nam kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012, thông qua phương án phân công trong HĐQT, triển khai phương án thưởng cổ phiếu và các nội dung khác theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2012.
 - Nghị Quyết 45/NQ-CTG-HĐQT ngày 06/07/2012 - Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2012, phương hướng hoạt động 6 tháng cuối năm 2012. Chấp thuận đơn xin từ nhiệm của bà Nguyễn Thị Bình thôi giữ chức TV HĐQT,...
 - Nghị quyết 48/NQ-CTG-HĐQT ngày 04/9/2012 Thông qua Tờ trình 47/Ttr-CTG-HĐQT về việc chuẩn bị cho công tác ĐHCĐ bất thường của công ty Giống Nông lâm nghiệp Quảng Nam (công ty liên kết) và các nội dung họp bàn khác.

- Nghị quyết số 54/NQ-HĐQT ngày 22/10/2012 - Thông qua thực hiện phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu trong tháng 12/2012,...
 - Nghị quyết 55/NQ-HĐQT ngày 22/11/2012 Thông qua phương án làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ đối với phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu.
 - Nghị quyết 03/NQ-HĐQT-CTG ngày 21/01/2013 Thông qua báo cáo kết quả hoạt động Quý IV và cả năm 2012, kế hoạch hoạt động năm 2013, thông qua thời gian và chương trình họp ĐHCĐ thường niên 2013,....
3. HĐQT mới đi vào hoạt động đã tham gia nghiên cứu điều chỉnh chiến lược công ty giai đoạn 2012-2016, đề ra các chủ trương đúng đắn cho công ty hoạt động đúng hướng và có hiệu quả, thực sự là cơ quan quản lý công ty, thực hiện tốt chức năng giám sát, chỉ đạo Ban Tổng giám đốc trong quá trình thực hiện.
 4. HĐQT đã phân công nhiệm vụ rõ ràng đến từng thành viên trên cơ sở thành lập 3 tiểu ban: Tiểu ban khoa học kỹ thuật, tiểu ban đầu tư và tiểu ban quản trị. Thực hiện đầy đủ quy định về báo cáo quản trị.
 5. Thù lao hội đồng quản trị chi trả thực hiện theo đúng Nghị quyết đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Mức chi trả thù lao cố định 10,000,000 đ/tháng với mỗi thành viên.
 6. HĐQT đã thực hiện việc giám sát thường xuyên, hàng quý, sáu tháng đối với Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác. Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong năm qua luôn tuân thủ, chấp hành thực hiện tốt Nghị quyết của ĐHCĐ, các Nghị quyết của HĐQT, Điều lệ công ty và các quy định pháp luật hiện hành.
 7. Sự phối hợp giữa HĐQT và BKS rất hiệu quả, các thành viên BKS có trình độ chuyên môn cao, trách nhiệm nên đã kịp thời đưa ra các ý kiến tham vấn, các ý kiến đề nghị đến HĐQT, và bộ máy điều hành, chủ động giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến quyền lợi của các nhà đầu tư và vấn đề trách nhiệm của cán bộ ban điều hành công ty. Ban Kiểm soát đã lập kế hoạch kiểm soát năm và thực hiện kiểm soát hoạt động của công ty từ kiểm soát chiến lược đến kiểm soát hoạt động (kiểm soát việc chấp hành Nghị quyết của ĐHCĐ, Nghị quyết của HĐQT, kiểm soát báo cáo tài chính hàng quý, năm, đánh giá tính hợp pháp, hợp lý của các số liệu tài chính, kiểm soát việc thực hiện Quy chế công ty, quy định của pháp luật).

B/ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2012

1. Các chỉ tiêu tăng trưởng về quy mô của công ty CP Giống cây trồng trung ương:

CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	TH 2012	CK2011	TH/KH (%)	TH/CK (%)
DOANH THU	Tỷ đ	525	530.2	468.7	101.0%	113.1%
CHÊNH LỆCH GIÁ	Tỷ đ		192.9	154.2		125.1%
LỢI NHUẬN SAU THUẾ	Tỷ đ	72.5	80.8	63.2	111.4%	127.8%
TỔNG TÀI SẢN	Tỷ đ		392.5	357.6		109.8%

VỐN CHỦ SỞ HỮU	Tỷ đ		272.8	216.1		126.2%
EPS	đồng	7,525	8,052	7,728	107.0%	104.2%

Các chỉ tiêu tài chính của công ty hợp nhất được báo cáo chi tiết tại trang 21 tài liệu này.

III- HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ XDCB, MUA SẮM THIẾT BỊ, SỬA CHỮA LỚN NĂM 2012

Stt	NỘI DUNG	Dự toán (đồng)	Thực hiện (đồng)	GHI CHÚ
I	DỰ ÁN THÁI BÌNH	14,847,828,000	14,271,639,507	
II	CẢI TẠO NÂNG CẤP TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU	1,556,212,500	1,556,212,500	
III	MUA SẮM THIẾT BỊ, P.TIÊN VẬN TAI	2.119.543.260	2.119.543.260	
V	TSCĐ KHÁC (Bản quyền giống)	2,068,923,252	2,068,923,252	
	TỔNG CỘNG	20,592,507,012	20,016,318,519	

Các hoạt động đầu tư, xây dựng cơ bản, sửa chữa lớn, mua sắm thiết bị được thực hiện đúng thủ tục theo quy định của luật đấu thầu, mua sắm thiết bị chào hàng cạnh tranh, thuê tư vấn giám sát, thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng.

Dự án Đồng Văn: Về việc xây dựng nhà máy chế biến và văn phòng làm việc tại xí nghiệp Đồng Văn chưa triển khai do: Thủ tục đất chưa xong và phần vốn ngân sách cấp tạm dừng lại do Nhà nước thực hiện chính sách tài khóa thắt chặt, cắt giảm đầu tư công tại Nghị quyết 11/NQ-CP

IV- HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

- Ban hành quy chế quản trị rủi ro. Thành lập ban kiểm soát nội bộ: tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ thường xuyên.
- Thành lập Trung tâm nghiên cứu tại Ba Vì, trung tâm là đơn vị hạch toán phụ thuộc công ty, có quy chế hoạt động riêng.

ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong năm 2012, mặc dù trong bối cảnh nền kinh tế khó khăn HĐQT lãnh đạo công ty hoàn thành vượt mức tất cả các mục tiêu Nghị quyết ĐHCĐ đề ra, duy trì tốc độ tăng trưởng cao (công ty được xếp hạng FAST500 – TOP 500 doanh nghiệp có tốc độ tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam 2012), cơ sở vật chất và quy mô hoạt động của công ty không ngừng được mở rộng, vị thế của công ty ngày càng lớn mạnh, gia tăng giá trị tích lũy, đảm bảo lợi ích và hiệu quả cao cho các nhà đầu tư được các nhà đầu tư tin tưởng. HĐQT triển khai thực hiện đầy đủ Nghị quyết của ĐHCĐ, Quản trị công ty tốt. Giám sát Tổng giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ, Nghị quyết của HĐQT, quy chế quản lý nội bộ công ty và thực hiện các quy định của Pháp luật hiện hành. Sự phối kết hợp hoạt động giữa HĐQT và BKS thực hiện tốt, hoạt động quản trị công ty ngày càng theo hướng minh bạch và chuyên nghiệp.

PHẦN II
ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG
SẢN XUẤT KINH DOANH, ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2013

I- MỤC TIÊU KINH DOANH NĂM 2013

1. Định hướng kinh doanh 2013: Tập trung vào nhiệm vụ chính là sản xuất kinh doanh giống cây trồng theo định hướng chuyển dịch cơ cấu sản phẩm: duy trì quy mô khối lượng sản phẩm tiêu thụ ở mức hợp lý tương ứng với quy mô tăng về hạ tầng cơ sở vật chất kỹ thuật. Tập trung chuyển đổi cơ cấu sản phẩm theo hướng tăng tỷ trọng sản phẩm mới, sản phẩm độc quyền với các bộ sản phẩm chất lượng, giá trị cao thay thế dần các dòng sản phẩm phổ thông đang chiếm thị phần lớn trên thị trường.

2. Mục tiêu cụ thể:

STT	NỘI DUNG	ĐVT	MỤC TIÊU 2013
2	Doanh thu	tỷ đồng	598
3	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	96.0
4	ROE	%	29.0%
5	ROA	%	21.0%
6	EPS	Đồng/CP	9,571
7	Cổ tức bằng tiền mặt	%	30%

II- KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN NĂM 2013

TT	TÊN DỰ ÁN, HẠNG MỤC	TỔNG MỨC ĐT dự kiến	NGUỒN VỐN
	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	40 tỷ đồng	
I	ĐẦU TƯ CHO TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU		Nguồn vốn sử dụng lấy từ Lợi nhuận được Ngân sách miễn giảm để lại cho DN năm 2012, 2013
II	MUA SẴM THIẾT BỊ, PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI		
III	XÂY DỰNG VĂN PHÒNG CÔNG TY :		
	Diện tích xây dựng 260m ² , chiều cao công trình 7 tầng và 01 tầng hầm tổng diện tích sàn 1.820m ² , Dự toán công trình 28 tỷ, tiến độ thi công 02 năm 2013 và năm 2014.		
IV	TRIỂN KHAI DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐỒNG VĂN KHI THUÊ ĐƯỢC ĐẤT (Dự án đã được ĐHCĐ 2012 thông qua)		
V	ĐẦU TƯ VÀO CÁC CÔNG TY LIÊN KẾT,		

Để chủ động trong việc đầu tư, mua sắm, tạo điều kiện cho công ty mở rộng quy mô, tăng năng lực kinh doanh, các hoạt động đầu tư xây dựng cụ thể ủy quyền cho HĐQT, Tổng giám đốc triển khai thực hiện theo quy định tại Điều lệ công ty, theo các quy định hiện hành của nhà nước về đầu tư xây dựng, đảm bảo sử dụng vốn đúng mục đích, hiệu quả.

III- QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

1. Hội đồng quản trị xây dựng Phương án tái cấu trúc công ty về tất cả các mặt: chiến lược, tài chính, tổ chức,... theo hướng khai thác chuỗi giá trị, mở rộng quy mô công ty.
2. Hoàn thiện hệ thống quy chế quản trị nội bộ công ty, phòng ngừa rủi ro.
3. Cải tiến, xây dựng chế độ lương thưởng theo hướng trả lương theo chất lượng công việc và khuyến khích thu hút nhân tài, phát triển công ty bền vững. Đào tạo bồi dưỡng cán bộ kế cận, đáp ứng yêu cầu nhân lực của công ty trong tương lai.
4. Củng cố tăng cường công tác quản lý công ty con và liên kết hiệu quả.

Trân trọng!

TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY





Website: <http://www.vinaseed.com.vn>

CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG NATIONAL SEED JOINT STOCK COMPANY (NSC)

Office: No. 01 Lương Đình Cua Str., Phường Mai Ward, Đống Đa Dist., Hanoi, Vietnam
Tel: (84-4) 3576 1894 / 3852 3294 - Fax: (84-4) 3852 7996

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2013

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH, ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2012, PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2013 CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG

A- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi:

- Cơ cấu hàng hóa chuẩn bị đầy đủ, chất lượng hàng hóa đảm bảo, công ty sở hữu nhiều bộ giống độc quyền.
- Năng lực tài chính đảm bảo cho kinh doanh.
- Cơ sở vật chất được đầu tư tăng cường (năm 2012 nhà máy chế biến hạt giống Thái Bình chính thức đi vào hoạt động với công suất sấy, chế biến, đóng gói 5000 tấn/năm; đã nâng cấp hệ thống sấy tại chi nhánh Vinh; đã cải tạo nhà làm việc Trung tâm nghiên cứu; mua sắm bổ sung máy móc thiết bị phục vụ sấy chế biến, đóng gói).

2. Khó khăn:

- Tình hình kinh tế xã hội trong nước gặp nhiều khó khăn, bất ổn, sức mua của người dân giảm sút, các doanh nghiệp kinh doanh giống lượng hàng tồn kho lớn, mặt hàng giống phổ thông giảm giá 20% so với cùng kỳ trong khi cơ cấu kinh doanh của công ty chiếm tới trên 60% là giống phổ thông.
- Hệ thống cơ sở vật chất mặc dù được nâng cấp nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu.
- Áp lực từ sản phẩm thay thế trên thị trường lớn.

B- NHỮNG NÉT NỔI BẬT TRONG HOẠT ĐỘNG NĂM 2012 CỦA CÔNG TY CP GIỐNG CÂY TRỒNG TW

I- KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	TH 2012	CK2011	TH/KH (%)	TH/CK (%)
DOANH THU	Tỷ đ	525	530.2	468.7	101.0%	113.1%
<i>Doanh thu SP bản quyền/Tổng DT</i>	%		40%	29%		138%
CHÊNH LỆCH GIÁ	Tỷ đ		192.9	154.2		125.1%
LỢI NHUẬN SAU THUẾ	Tỷ đ	72.5	80.8	63.2	111.4%	127.8%

II- TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY

1. Hiệu quả hoạt động

CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	TH 2012	CK2011	TH/KH (%)	TH/CK (%)
ROA	%	17%	20.6%	17.7%	121.2%	116.4%
ROE	%	23%	29.6%	29.2%	128.7%	101.4%
EPS	đồng	7,525	8,052	7,728	107.0%	104.2%
EBIT	Tỷ đ		82.35	64.45		127.8%
TỶ LỆ CỔ TỨC	%	30%	40%	30%	133.3%	133.3%

2. Tỷ số về khả năng thanh toán:

NỘI DUNG	2012	2011	2012/2011
Khả năng thanh toán hiện hành	2.44	1.91	128%
Khả năng thanh toán nhanh	1.35	0.88	153%
Khả năng thanh toán tức thời	0.43	0.13	323%

3. Hiệu quả quản lý tài sản:

NỘI DUNG	2012	2011	2012/2011
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn H bán/H tồn kho)	2.6	2.2	120%
Vòng quay khoản phải thu	4.8	4.5	107%
Vòng quay tổng tài sản cố định (vòng)	1.4	1.3	103%

4. Tỷ số tăng trưởng:

NỘI DUNG	2012/2011
Doanh thu	113%
Lợi nhuận gộp	125%
Lợi nhuận từ HĐKD	126%
Lợi nhuận trước thuế	128%
Lợi nhuận sau thuế	128%
Tăng trưởng EPS	104%
Tăng trưởng Tổng tài sản	110%
Tăng trưởng VCSH	126%

Các chỉ tiêu tài chính của công ty hợp nhất được báo cáo chi tiết tại trang 21 tài liệu này.

Trong năm 2012, Ban giám đốc đã điều hành, quản lý công ty hoàn thành vượt mức tất cả các mục tiêu DHDC đã đề ra, cả về quy mô, doanh thu, hiệu quả. Chấp hành đầy đủ các quy định của

Pháp luật.

Tuy nhiên trong quá trình hoạt động đã bắt đầu xuất hiện rủi ro trong kinh doanh, có 01 khách hàng mất khả năng thanh toán, tuy nhiên khoản nợ này công ty đã trích dự phòng, và đang tích cực thu hồi từ tài sản thế chấp đảm bảo của khách hàng.

III- CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC TRONG NĂM 2012

1. Hoạt động nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật:

Đây là hoạt động chính của công ty, là động lực cho Công ty phát triển, nâng cao sức cạnh tranh, tạo sự khác biệt sản phẩm, đảm bảo sự phát triển bền vững của công ty.

- Lúa:

- + Công nhận chính thức 02 giống lúa thuần chất lượng VS1 và công nhận sản xuất thử giống lúa thuần chất lượng Trân châu hương. Hai giống trên đang góp phần tăng kết quả SXKD của công ty trong năm 2012.
- + Chọn tạo, đưa vào mạng lưới khảo nghiệm quốc gia 3 giống lúa mới có triển vọng: giống lúa thuần VS5, VS6, giống lúa lai hai dòng HC3. Đây là giống có thời gian sinh trưởng ngắn, chất lượng tốt, thích ứng với biến đổi khí hậu, là giống bổ sung cho bộ giống bản quyền sản xuất kinh doanh của công ty.
- + Khảo nghiệm sơ bộ xác định 1 tập đoàn giống lúa có triển vọng: QR6, QJ03, nếp cái hoa vàng.

- Ngô:

- + Công ty đã chọn tạo thành công 02 tổ hợp ngô nếp lai (HN90 và HN92). Giống ngô nếp lai HN90 bước đầu đã tham gia vào SXKD của công ty được người sản xuất chấp nhận vì có chất lượng và năng suất cao.

- Rau:

- + Đã chọn tạo ra 2 tổ hợp cà chua lai F1, đang sản xuất thử, đây là những giống có khả năng chịu nhiệt, chịu hạn tốt, giống có năng suất cao cho vùng chuyên canh rau.

2. Hoạt động phát triển sản phẩm mới:

- Công ty đã xây dựng và triển khai thành công chiến lược phát triển sản phẩm HN88 và Thơm RVT (tổ chức thực hiện đồng bộ, phối hợp được các nguồn lực, các phương tiện, lực lượng chính quyền địa phương). Góp phần đẩy mạnh cơ cấu sản lượng độc quyền của công ty tăng từ 27% (năm 2011) lên 36% (năm 2012).
- Công ty đã quy hoạch và xây dựng được vùng sản xuất lúa tập trung tạo nên vùng nguyên liệu bền vững cho công ty.

4. Hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm thiết bị, sửa chữa lớn năm 2012:

Stt	NỘI DUNG	Dự toán (đồng)	Thực hiện (đồng)	GHI CHÚ
I	DỰ ÁN THÁI BÌNH	14,847,828,000	14,271,639,507	
1	Xây lắp <i>Tổng diện tích xây dựng: 1690m², công suất sấy, chế biến, đóng gói: 5000 tấn/năm. Hệ thống chế biến tự động</i>	7,950,480,218	7,059,726,000	
2	Máy móc thiết bị	6,897,347,782	7,211,913,507	
II	NÂNG CẤP TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU	1,556,212,500	1,556,212,500	
III	MUA SẮM THIẾT BỊ, PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI	2,119,543,260	2,119,543,260	
V	TSCĐ KHÁC (bản quyền giống)	2,068,923,252	2,068,923,252	
	TỔNG CỘNG	20,592,507,012	20,016,318,519	

Các hoạt động đầu tư, xây dựng cơ bản, sửa chữa lớn, mua sắm thiết bị được thực hiện đúng thủ tục theo quy định của luật đấu thầu, mua sắm thiết bị chào hàng cạnh tranh, thuê tư vấn giám sát, thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng.

3. Hoạt động quản trị doanh nghiệp:

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quy chế, quy trình làm việc, sửa đổi phương án tiền lương, hệ thống định mức, hệ thống báo cáo quản trị hàng ngày trong công ty.
- Ban hành quy chế quản trị rủi ro. Thành lập ban kiểm soát nội bộ: tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ thường xuyên.
- Thành lập Trung tâm nghiên cứu tại Ba Vì, trung tâm là đơn vị hạch toán phụ thuộc công ty, có quy chế hoạt động riêng.
- Thực hiện xong phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu trong tháng 12/2012. Ứng cổ tức bằng tiền mặt đợt 1 năm 2012: 15% mệnh giá.
- Thực hiện tái cấu trúc công ty CP Giống cây trồng Hà Tây.

II- ĐÁNH GIÁ CHUNG

a/ Điểm mạnh:

1. Công ty có dòng sản phẩm đa dạng, chính sách linh hoạt, nhận được nhiều sự hỗ trợ của chính quyền địa phương các tỉnh.
2. Công ty giữ vững thị trường, duy trì được tốc độ phát triển cao trong hoàn cảnh kinh doanh khó khăn, nguồn cung dư thừa, sức mua bị suy giảm, giá giống giảm trong khi các yếu tố chi phí đầu vào cao.
3. Cơ cấu hàng độc quyền tăng mạnh, công ty phát triển thành công một số sản phẩm mới đem lại hiệu quả kinh tế cao (như Thơm RVT, Trân Châu Hương, HN88, HN68, OM6976).

b/ Tồn tại:

1. Hệ thống cơ sở vật chất mặc dù đã được đầu tư nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu của công ty, đặc biệt hệ thống kho bảo quản giống thiếu, hàng hóa vẫn chưa đảm bảo đủ cho kinh doanh
2. Chất lượng nguồn nhân lực hạn chế, thiếu về kỹ năng làm việc đặc biệt là đội ngũ cán bộ quản lý cấp trung.
3. Bất đầu xuất hiện rủi ro trong kinh doanh, có 01 khách hàng mất khả năng thanh toán, tuy nhiên khoản nợ này công ty đã trích dự phòng, và đang tích cực thu hồi từ tài sản thế chấp đảm bảo của khách hàng.

KẾT LUẬN

- Công ty đã hoàn thành xuất sắc tất cả các chỉ tiêu Đại hội cổ đông thường niên 2012 đã đề ra, duy trì tốc độ tăng trưởng cao trên tất cả các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, hiệu quả kinh tế, đời sống, phát triển vốn và không có nợ xấu. Quy mô công ty được mở rộng.
- Hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ sản xuất kinh doanh được tăng cường để thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hóa ngành giống.
- Sản phẩm của công ty có sự khác biệt, vị thế và uy tín công ty được tăng cường, thị phần mở rộng.

III- MỤC TIÊU HOẠT ĐỘNG NĂM 2013**1. Mục tiêu kinh doanh:**

STT	NỘI DUNG	ĐVT	MỤC TIÊU 2013
1	Lượng tiêu thụ	Tấn	21,000
2	Doanh thu	tỷ đồng	598.3
3	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	96.0
4	ROE	%	29.0%
5	ROA	%	21.0%
6	EPS	Đồng/CP	9,571
7	Cổ tức bằng tiền mặt	%	30%

Công tác PTSP mới:

- + Tập trung phát triển sản phẩm mới ngô nếp lai độc quyền mới, phát triển sản phẩm lúa độc quyền. Mục tiêu phải thay thế toàn bộ các giống phổ thông bằng giống độc quyền trong 3 năm tới.
- + Mở rộng thị trường Đông Nam bộ và đồng bằng sông Cửu Long.

2. Hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản: Đầu tư nâng cấp hệ thống cơ sở vật chất, trang bị thêm máy móc thiết bị nâng cao năng lực chế biến, bảo quản giống cây trồng để chủ động về nguồn cung và chất lượng giống sản xuất kinh doanh của công ty.

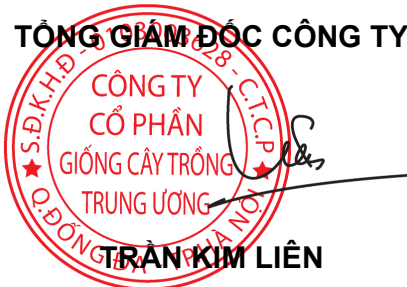
TT	TÊN DỰ ÁN, HẠNG MỤC	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN
	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	40 tỷ đồng	
I	ĐẦU TƯ CHO TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU		Nguồn vốn sử dụng lấy từ Lợi nhuận được Ngân sách miễn giảm để lại cho DN năm 2012, 2013
II	MUA SẴM THIẾT BỊ, PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI		
III	XÂY DỰNG VĂN PHÒNG CÔNG TY : Diện tích xây dựng 260m ² , chiều cao công trình 7 tầng và 01 tầng hầm tổng diện tích sàn 1.820m ² , Dự toán công trình 28 tỷ, tiến độ thi công 02 năm 2013 và năm 2014.		
IV	TRIỂN KHAI DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐỒNG VĂN KHI THUÊ ĐƯỢC ĐẤT (Dự án đã được ĐHCĐ 2012 thông qua)		
V	ĐẦU TƯ VÀO CÁC CÔNG TY LIÊN KẾT,		

Để chủ động trong việc đầu tư, mua sắm, tạo điều kiện cho công ty mở rộng quy mô, tăng năng lực kinh doanh, các hoạt động đầu tư xây dựng cụ thể ủy quyền cho HĐQT, Tổng giám đốc triển khai thực hiện theo quy định tại Điều lệ công ty, theo các quy định hiện hành của nhà nước về đầu tư xây dựng, đảm bảo sử dụng vốn đúng mục đích, hiệu quả.

4. Công tác quản trị doanh nghiệp:

- + Kiện toàn tổ chức bộ máy quản trị công ty đáp ứng yêu cầu kinh doanh trong giai đoạn mới. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống quy chế quản trị nội bộ đồng bộ từ tài chính, lao động, nghiên cứu đầu tư phát triển đến sản xuất kinh doanh theo hướng minh bạch, thống nhất. Tăng cường các hoạt động kiểm tra, giám sát nội bộ để kịp thời ngăn ngừa những nguy cơ rủi ro tiềm ẩn trong sản xuất kinh doanh.
- + Tăng cường công tác đào tạo nguồn nhân lực theo hướng tập trung. Cải tiến, xây dựng chế độ lương thưởng theo hướng trả lương theo chất lượng công việc và khuyến khích thu hút nhân tài.
- + Kiểm soát chặt chẽ chất lượng sản phẩm và dịch vụ cung ứng cho khách hàng.
- + Nâng cấp hệ thống quản trị thông tin doanh nghiệp thông suốt, thống nhất toàn công ty.
- + Cùng cố tăng cường công tác quản lý công ty con và công ty liên kết hiệu quả.

Trân trọng báo cáo!

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

TRẦN KIM LIÊN



Website: <http://www.vinaseed.com.vn>

CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG NATIONAL SEED JOINT STOCK COMPANY (NSC)

Office: No. 01 Luong Dinh Cua Str., Phuong Mai Ward, Dong Da Dist., Hanoi, Vietnam
Tel: (84-4) 3576 1894 / 3852 3294 - Fax: (84-4) 3852 7996

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2013

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

KÍNH THƯA: QUÝ CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
- Điều lệ công ty cổ phần Giống Cây trồng Trung Ương liên quan đến quyền hạn và trách nhiệm của ban kiểm soát.

Ban kiểm soát xin trình trước đại hội cổ đông về công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động, tình hình thực hiện quy chế của công ty trong năm 2012 trên các lĩnh vực sau:

1. Tình hình thực hiện kế hoạch:

So sánh việc thực hiện kế hoạch đối với doanh thu, chi phí, lợi nhuận, sản lượng hàng bán trong năm 2012 như sau:

- Doanh thu thuần là 530.2 tỷ đồng, đạt 101 % so kế hoạch đã được ĐHCĐ 2012 thông qua.
- Tổng sản lượng hàng bán ra là 20.957 tấn, đạt 105 % so kế hoạch.
- Tổng lợi nhuận sau thuế là 80.8 tỷ đồng, đạt 111.4% so kế hoạch.

(Số liệu trên làm tròn đơn vị)

2. Tình hình tài chính:

- Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, đầy đủ, chính xác, được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.
- Các khoản chi phí, khoản trích lập dự phòng công nợ, hàng tồn kho, khoản thu khó đòi theo đúng Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính và theo quy chế quản lý của công ty đã ban hành
- Công ty chấp hành đầy đủ các quy định về việc công bố thông tin, kiểm toán và thực hiện việc soát xét báo cáo tài chính theo đúng quy định của luật chứng khoán và công ty niêm yết..
- Quý lương của Công ty, thù lao cho thành viên HĐQT và Ban kiểm soát thực hiện đúng theo nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên và các quy chế quản lý công ty ban hành năm 2012.
- Ban kiểm soát đồng ý cơ bản với các đánh giá hoạt động tài chính của Công ty và tổ chức kiểm toán độc lập (công ty TNHH Deloitte Việt Nam).

3. Tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT:

- Hoàn thành nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh năm 2012.
- Công tác đầu tư, xây dựng cơ bản và mua sắm trang thiết bị đã được HĐQT thực hiện đúng, đầy đủ, theo quy định luật đầu tư, luật XDCB và đảm bảo chất lượng. Cụ thể:

- Dự án đầu tư xây dựng chi nhánh Thái Bình: 14,27 tỷ đồng.
- Đầu tư nâng cấp trung tâm nghiên cứu : 1,56 tỷ đồng
- Mua sắm giống, thiết bị và các dụng cụ khác: 4.19 tỷ đồng
- Đã triển khai xong việc thưởng cổ phiếu (ESOP) cho người lao động năm 2011 theo đúng Nghị quyết của đại hội cổ đông năm 2012 đề ra. Công ty đã tuân thủ theo đúng quy chế phát hành cổ phiếu thưởng giai đoạn 2009-2011 do HĐQT ban hành.

4. Tình hình thực hiện quy chế Công ty tại các đơn vị:

- Công ty đã dần hoàn thiện hệ thống định mức, hệ thống báo cáo quản trị hàng ngày trong công ty, đã xây dựng xong quy trình quản trị rủi ro, đã thành lập ban kiểm soát nội bộ thường xuyên tổ chức kiểm soát nội bộ tại các đơn vị.
- Công tác quản trị công nợ xuất hiện rủi ro công nợ khó đòi của khách hàng (phát sinh công nợ khó đòi của một chi nhánh xấp xỉ 2 tỷ đồng, đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi đầy đủ).
- Quy chế quản lý rủi ro tuy đã ban hành nhưng việc xây dựng hạn mức công nợ của khách hàng chưa được sự quan tâm của các đơn vị, chưa lượng hóa đầy đủ các tiêu chí trong quá trình xây dựng hạn mức nợ (như chưa nắm được đầy đủ sản lượng tiêu thụ hàng hóa công ty khác của đại lý, tài sản của khách hàng).
- Quy chế bảo đảm an toàn sản xuất tại chi nhánh (phòng cháy chữa cháy) cần được quan tâm hơn nữa khi khối lượng hàng hóa sản xuất, trung chuyển qua các đơn vị tăng đột biến khi vào mùa vụ.

III- KẾT LUẬN:

- Trong năm qua HĐQT và bộ máy điều hành, Công ty đã hoàn thành xuất sắc các mục tiêu đại hội cổ đông đề ra, duy trì tốc độ tăng trưởng trên các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh và các hoạt động khác.
- HĐQT và bộ máy điều hành đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của luật doanh nghiệp, quy chế công ty và nghị quyết đại hội cổ đông đề ra.
- Báo cáo tài chính 2012 công ty phản ánh trung thực, đầy đủ, chính xác, được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý khác có liên quan.
- Các quy chế, quy trình hoạt động của Công ty được triển khai, thực hiện cơ bản đúng và đầy đủ, có sự giám sát chặt chẽ của các bộ phận chức năng; các rủi ro trong hoạt động được giảm thiểu đến mức thấp nhất trong khả năng cho phép. Tuy nhiên, Công ty cần rà soát chặt chẽ hơn nữa về công tác quản lý công nợ và công tác phòng cháy chữa cháy tại các chi nhánh.

Trân trọng!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Cao Duy Hà (Đã ký)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- 1. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CỦA CÔNG TY NĂM 2012 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**
- 2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH CÔNG TY MẸ NĂM 2012 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

Số: *017* /Deloitte-AUDHN-RE

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các Cổ đông
Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Giống cây trồng Trung ương

Chúng tôi đã kiểm toán bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 cùng với báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo (gọi chung là "báo cáo tài chính hợp nhất") của Công ty Cổ phần Giống cây trồng Trung ương (gọi tắt là "Công ty") được lập ngày 14 tháng 3 năm 2013, từ trang 04 đến trang 29. Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc và Kiểm toán viên

Như đã trình bày trong Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc tại trang 1 và 2, Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính hợp nhất. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán.

Cơ sở của ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng báo cáo tài chính hợp nhất không có các sai sót trọng yếu. Công việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra, trên cơ sở chọn mẫu, các bằng chứng xác minh cho các số liệu và các thông tin trình bày trên báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi cũng đồng thời tiến hành đánh giá các nguyên tắc kế toán được áp dụng và những ước tính quan trọng của Ban Tổng Giám đốc, cũng như cách trình bày tổng quát của báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi tin tưởng rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.



Đặng Chí Dũng
Phó Tổng Giám đốc
Chứng chỉ Kiểm toán viên số Đ.0030/KTV

Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM
Ngày 14 tháng 3 năm 2013
Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

Nguyễn Thanh Hương
Kiểm toán viên
Chứng chỉ Kiểm toán viên số 1415/KTV

Tên Deloitte được dùng để chỉ một hoặc nhiều thành viên của Deloitte Touche Tohmatsu Limited, một công ty TNHH có trụ sở tại Anh, và mạng lưới các hãng thành viên - mỗi thành viên là một tổ chức độc lập về mặt pháp lý. Vui lòng xem tại website www.deloitte.com/about để biết thêm thông tin chi tiết về cơ cấu pháp lý của Deloitte Touche Tohmatsu Limited và các hãng thành viên.



CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG
NATIONAL SEED JOINT STOCK COMPANY (NSC)

Office: No. 01 Luong Dinh Cua Str., Phuong Mai Ward, Dong Da Dist, Hanoi, Vietnam
 Tel: (84-4) 3576 1894 / 3852 3294 - Fax: (84-4) 3852 7996

Website: <http://www.vinaseed.com.vn>

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2013

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2012
CÔNG TY CP GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG - NSC
A/ BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2012

I- BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT CÔNG TY NĂM 2012

TÀI SẢN	1/1/2012	31/12/2012
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	280,650,370,651	301,221,701,258
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	19,007,092,447	49,657,164,227
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	0	3,615,030,000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	110,780,607,568	116,217,978,712
IV. Hàng tồn kho	148,790,454,326	131,054,367,612
V. Tài sản ngắn hạn khác	2,072,216,310	677,160,707
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	81,897,419,725	91,932,648,238
I. Các khoản phải thu dài hạn	46,243,152	0
II. Tài sản cố định	54,337,207,790	67,422,650,341
1. TSCĐ hữu hình	46,520,232,343	57,308,210,750
- Nguyên giá	71,186,642,369	89,771,696,181
- Giá trị hao mòn lũy kế	(24,666,410,026)	(32,463,485,431)
3. TSCĐ vô hình	3,791,412,556	4,989,737,000
- Nguyên giá	5,066,787,000	7,066,787,000
- Giá trị hao mòn lũy kế	(1,275,374,444)	(2,077,050,000)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	4,025,562,891	5,124,702,591
III. Bất động sản đầu tư	0	0
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	3,520,060,770	2,978,208,077
V. Tài sản dài hạn khác	92,529,460	286,119,996
VI. Lợi thế thương mại	23,901,378,553	21,245,669,824
CỘNG	362,547,790,376	393,154,349,496
NGUỒN VỐN	1/1/2012	31/12/2012
A. NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)	144,188,461,187	121,438,691,203
I. Nợ ngắn hạn	143,585,043,337	121,295,397,203
II. Nợ dài hạn	603,417,850	143,294,000
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410+430)	214,333,634,645	267,666,038,576
I. Vốn chủ sở hữu	214,333,634,645	267,666,038,576
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	82,561,610,000	100,298,380,000
2. Thặng dư vốn cổ phần	54,797,592,850	54,797,592,850

4. Cổ phiếu quỹ	0	0
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	1,466,948,024	0
7. Quỹ đầu tư phát triển	28,989,455,885	56,695,016,847
8. Quỹ dự phòng tài chính	5,892,458,324	9,096,851,620
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	40,625,569,562	46,516,069,259
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	0	262,128,000
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	0	0
C.Lợi ích của cổ đông thiểu số	4,025,694,544	4,049,619,717
CỘNG	362,547,790,376	393,154,349,496

II- KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2012 (BÁO CÁO HỢP NHẤT)

CHỈ TIÊU	NĂM 2012
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	591,021,244,848
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	43,662,908,933
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	547,358,335,915
4. Giá vốn hàng bán	348,400,237,690
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	198,958,098,225
6. Doanh thu hoạt động tài chính	4,856,356,421
7. Chi phí tài chính	222,593,923
8. Chi phí bán hàng	73,627,187,747
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	51,382,702,853
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	78,581,970,123
11. Thu nhập khác	1,868,365,392
12. Chi phí khác	24,872,138
13. Lợi nhuận khác	1,843,493,254
14. Phần lợi nhuận/(lỗ) trong công ty liên kết	(475,186,193)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	79,950,277,184
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	1,727,857,157
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	78,222,420,027
17.1. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	619,441,348
17.2. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của Công ty mẹ	77,602,978,679
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	7,737

Số: 6/16 /Deloitte-AUDHN-RE

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các Cổ đông
Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Giống cây trồng Trung ương**

Chúng tôi đã kiểm toán bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 cùng với báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo (gọi chung là "báo cáo tài chính") của Công ty Cổ phần Giống cây trồng Trung ương (gọi tắt là "Công ty") được lập ngày 14 tháng 3 năm 2013, từ trang 04 đến trang 25. Báo cáo tài chính kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc và Kiểm toán viên

Như đã trình bày trong Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc tại trang 1 và 2, Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán.

Cơ sở của ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng báo cáo tài chính không có các sai sót trọng yếu. Công việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra, trên cơ sở chọn mẫu, các bằng chứng xác minh cho các số liệu và các thông tin trình bày trên báo cáo tài chính. Chúng tôi cũng đồng thời tiến hành đánh giá các nguyên tắc kế toán được áp dụng và những ước tính quan trọng của Ban Tổng Giám đốc, cũng như cách trình bày tổng quát của báo cáo tài chính. Chúng tôi tin tưởng rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.



Đặng Chí Dũng
Phó Tổng Giám đốc
Chứng chỉ Kiểm toán viên số Đ.0030/KTV

Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM
Ngày 14 tháng 3 năm 2013
Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

Nguyễn Thanh Hương
Kiểm toán viên
Chứng chỉ Kiểm toán viên số 1415/KTV

B/ BÁO CÁO TÀI CHÍNH CÔNG TY MẸ NĂM 2012

I- BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN CÔNG TY MẸ NĂM 2012

TÀI SẢN	1/1/2012	31/12/2012
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	269,929,688,554	292,167,327,044
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	18,853,651,162	48,060,892,598
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	0	3615030000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	104,209,408,781	110,555,759,079
IV. Hàng tồn kho	144,802,527,441	129,259,984,660
V. Tài sản ngắn hạn khác	2,064,101,170	675,660,707
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	87,698,617,363	100,312,993,245
I. Các khoản phải thu dài hạn	0	0
II. Tài sản cố định	53,566,316,963	65,975,720,876
1. TSCĐ hữu hình	45,749,341,516	55,861,281,285
- Nguyên giá	65,238,224,780	83,271,743,299
- Giá trị hao mòn lũy kế	(19,488,883,264)	(27,410,462,014)
2. TSCĐ vô hình	3,791,412,556	4,989,737,000
- Nguyên giá	5,066,787,000	7,066,787,000
- Giá trị hao mòn lũy kế	(1,275,374,444)	(2,077,050,000)
3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	4,025,562,891	5,124,702,591
III. Bất động sản đầu tư	0	0
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	34,132,300,400	34,065,633,900
V. Tài sản dài hạn khác	0	271,638,469
CỘNG	357,628,305,917	392,480,320,289
NGUỒN VỐN	1/1/2012	31/12/2012
A. NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)	141,523,302,167	119,696,975,644
I. Nợ ngắn hạn	141,149,372,167	119,696,975,644
II. Nợ dài hạn	373,930,000	0
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410+430)	216,105,003,750	272,783,344,645
I. Vốn chủ sở hữu	216,105,003,750	272,783,344,645
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	82,561,610,000	100,298,380,000
2. Thặng dư vốn cổ phần	54,797,592,850	54,797,592,850
3. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	1,466,948,024	0
4. Quỹ đầu tư phát triển	28,989,455,885	56,510,684,637
5. Quỹ dự phòng tài chính	5,892,458,324	9,050,259,782
6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	42,396,938,667	51,864,299,376
7. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	0	262128000
CỘNG	357,628,305,917	392,480,320,289



Website: <http://www.vinaseed.com.vn>

CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG NATIONAL SEED JOINT STOCK COMPANY (NSC)

Office: No. 01 Lương Đình Cua Str., Phường Mai Ward, Đống Đa Dist., Hanoi, Vietnam
Tel: (84-4) 3576 1894 / 3852 3294 - Fax: (84-4) 3852 7996

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2013

DỰ THẢO PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2012

- Căn cứ Luật thuế thu nhập doanh nghiệp được Quốc hội nước cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua năm 2008.
- Căn cứ Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế Thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 và hướng dẫn thi hành Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp.
- Căn cứ Nghị định số 96/2010/NĐ-CP ngày 20/9/2010 của chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05/9/2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học công nghệ công lập, và Nghị định số 80/2007/NĐ-CP ngày 19/5/2007 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học công nghệ.
- Căn cứ Thông tư số 123/2012/TT-BTC ngày 27/07/2012 hướng dẫn một số điều của Luật thuế TNDN số 14/2008/QH12 và Hướng dẫn thi hành Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế TNDN quy định ưu đãi về thuế suất, thời gian miễn, giảm thuế TNDN.
- Căn cứ Điều lệ về Tổ chức và hoạt động Công ty CP Giống cây trồng trung ương và Biên bản Đại hội cổ đông thường niên 2012 ngày 19/03/2012.
- Căn cứ Kết quả hoạt động SXKD năm 2012 của Công ty.

Để đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông, tạo điều kiện tích lũy tái sản xuất mở rộng của Công ty trong những năm tiếp theo. Công ty dự kiến Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2012 như sau:

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (ĐỒNG)
1	TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	82,199,876,201
2	THUẾ THU NHẬP HIỆN HÀNH - THUẾ SUẤT 25%	20,549,969,050
	- THUẾ THU NHẬP PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC	1,443,448,825
	- THUẾ THU NHẬP ĐƯỢC MIỄN DO DNKHCN	19,106,520,225
3	LỢI NHUẬN SAU THUẾ THU NHẬP DN	80,756,427,376
	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI	80,756,427,376
4	THUẾ TNDN ĐƯỢC MIỄN ĐỂ BỔ SUNG QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	19,106,520,225
5	QUỸ DỰ DỰ TRỮ BẮT BUỘC (5%)	4,037,821,369
6	QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN (TỐI THIỂU 15%)	12,113,464,106

7	QUỸ KHEN THƯỞNG VÀ PHÚC LỢI (4%KT + 4%PL)	6,460,514,190
8	CỔ TỨC	33,907,317,500
	- CỔ TỨC NĂM 2012 bằng tiền mặt: 20%	17,397,375,500
	- CỔ TỨC NĂM 2012 bằng cổ phiếu 20%	16,509,942,000
9	THÙ LAO HĐQT VÀ BKS KHÔNG TRỰC TIẾP ĐIỀU HÀNH	520,000,000
10	THƯỜNG HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN CHO BAN ĐIỀU HÀNH (1.5%LNKH)	1,087,500,000
11	THƯỜNG VƯỢT KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN CHO BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CBCNV 20% TRÊN LỢI NHUẬN VƯỢT {20% x(80.756.427.376 Đ - 72.500.000.000 Đ)}	1,651,285,475
12	LỢI NHUẬN CÒN LẠI	1,872,004,510
13	BỔ SUNG QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	1,872,004,510
14	LỢI NHUẬN ĐƯỢC PHÂN BỐ QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN (4+6+13)	33,091,988,842
15	Cổ tức năm 2011 chi cho phần ESOP không chi còn dư bổ sung Quỹ đầu tư phát triển	250,060,000
16	Thực hiện chương trình ESOP năm 2011 còn dư bổ sung Quỹ đầu tư phát triển	8,000,000
17	TỔNG QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐƯỢC PHÂN BỐ TRONG NĂM (14+15+16)	33,350,048,842

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt!

TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



TRẦN KIM LIÊN



Website: <http://www.vinaseed.com.vn>

CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG NATIONAL SEED JOINT STOCK COMPANY (NSC)

Office: No. 01 Lương Đình Cua Str., Phường Mai Ward, Đống Đa Dist., Hanoi, Vietnam
Tel: (84-4) 3576 1894 / 3852 3294 - Fax: (84-4) 3852 7996

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2013

BÁO CÁO CHI TRẢ

**Tiền lương kinh doanh, thù lao, tiền thưởng HĐQT và BKS năm 2012
và Dự kiến Phương án chi trả tiền lương kinh doanh, thù lao HĐQT và BKS năm 2013**

I- CHI TRẢ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO HĐQT VÀ BKS NĂM 2012

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty cổ phần Giống cây trồng trung ương.
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 họp ngày 19/3/2012 đã được Đại hội nhất trí thông qua: đơn giá tiền lương là 80đ/1.000 đồng doanh thu, thù lao HĐQT, BKS; Thưởng cho Ban điều hành 1,5% lợi nhuận khi hoàn thành kế hoạch lợi nhuận và Thưởng cho Ban điều hành và CBCNV 20% lợi nhuận vượt kế hoạch
- Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2012 của công ty.

Số liệu chi trả tiền lương, thù lao năm 2012 quyết toán (đến ngày 31/12/2012) như sau:

(ĐVT: VNĐ)

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Số quyết toán	Đã chi
1. Quỹ tiền lương			
Doanh thu	525,000,000,000	530,249,406,035	
Đơn giá tiền lương/1000đ doanh thu	80	80	
Quỹ tiền lương	42,000,000,000	42,419,952,483	34,802,010,315
2. Thù lao HĐQT	840,000,000	780,000,000 (*)	360,000,000
3. Chi phí hoạt động và thù lao BKS	150,000,000	150,000,000	75,000,000

(*) Thù lao HĐQT tính bà Bình là 6 tháng (thời gian từ nhiệm từ ngày 6/7/2012).

II- DỰ KIẾN PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO NĂM 2013

1. Quỹ tiền lương: Quỹ tiền lương gắn theo doanh số và lợi nhuận kế hoạch. Yêu cầu: Phải thực hiện được kế hoạch lợi nhuận mới được hưởng đơn giá tiền lương 95 đồng/1000 đồng doanh thu.

CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2012
Doanh thu	VNĐ	598.300.000.000
Lợi nhuận sau thuế	VNĐ	96.000.000.000
Đơn giá tiền lương/1000đ doanh thu	VNĐ	95

Quỹ tiền lương 2013 được xác định căn cứ theo đơn giá tiền lương trên và doanh thu thực hiện năm

2013 nếu đảm bảo 100% kế hoạch lợi nhuận.

2. Thưởng, phạt cho Ban điều hành và cán bộ nhân viên:

Nếu hoàn thành kế hoạch lợi nhuận và đảm bảo các chỉ tiêu về cổ tức tối thiểu 30% trở lên, thì thưởng cho HĐQT và ban điều hành 1,5% lợi nhuận kế hoạch; Nếu vượt kế hoạch được trích thêm 20% để thưởng cho Ban điều hành và CBCNV. Nếu lợi nhuận hụt thì phạt với tỷ lệ tương ứng. Tiền thưởng được trừ vào lợi nhuận sau thuế.

3. Thù lao Hội đồng quản trị: Thù lao HĐQT sẽ thanh toán mức cố định. Riêng năm 2013, mức thù lao HĐQT là: **840.000.000 đồng/năm.**

4. Thù lao Ban Kiểm soát:

Trên cơ sở quy mô kinh doanh năm 2013, công việc của BKS, dự kiến thù lao BKS năm 2013 là: **150.000.000 đồng/năm.** Kính trình ĐHCĐ xem xét, quyết định mức chi trả thù lao BKS năm 2013.

5. Thanh toán, hạch toán

- Căn cứ mức thù lao HĐQT, BKS được Đại hội thông qua, trong năm tạm ứng, sau khi có Quyết toán tài chính năm sẽ tính toán chi trả tiếp số thù lao còn lại.

- Thù lao HĐQT, BKS của thành viên kiêm nhiệm thì tính vào chi phí kinh doanh, thù lao HĐQT, BKS của thành viên không kiêm nhiệm được trừ vào lợi nhuận sau thuế. Tiền thưởng cho bộ máy điều hành do thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch được trừ vào lợi nhuận sau thuế.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt./.

TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT





Website: <http://www.vinaseed.com.vn>

CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG NATIONAL SEED JOINT STOCK COMPANY (NSC)

Office: No. 01 Lương Đình Cua Str., Phường Mai Ward, Đống Đa Dist., Hanoi, Vietnam
Tel: (84-4) 3576 1894 / 3852 3294 - Fax: (84-4) 3852 7996

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2013

TỜ TRÌNH

(V/v Sửa đổi, bổ sung sửa đổi Điều lệ công ty)

KÍNH TRÌNH: QUÝ CỔ ĐÔNG

- Luật Doanh nghiệp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2006.
- Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính Quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức hoạt động công ty CP Giống cây trồng trung ương đã ban hành..
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT ngày 11/3/2013 của Hội đồng quản trị công ty CP Giống cây trồng trung ương về việc bổ sung sửa đổi điều lệ theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Hội đồng quản trị công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên công ty nội dung bổ sung sửa đổi Điều lệ Tổ chức hoạt động Công ty cổ phần giống cây trồng trung ương như tài liệu kèm theo.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt!

TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
GIỐNG CÂY TRỒNG
TRUNG ƯƠNG
S.Đ.K.H.Đ - 010300362
Q.ĐÔNG ĐA - TP.HÀ NỘI
Trần Kim Liên



Website: <http://www.vinaseed.com.vn>

CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG NATIONAL SEED JOINT STOCK COMPANY (NSC)

Office: No. 01 Lương Đình Cua Str., Phường Mai Ward, Đống Đa Dist., Hanoi, Vietnam
Tel: (84-4) 3576 1894 / 3852 3294 - Fax: (84-4) 3852 7996

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2013

TỜ TRÌNH

(V/v: bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT độc lập)

KÍNH TRÌNH: QUÝ CỔ ĐÔNG

- Luật Doanh nghiệp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2006.
- Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính Quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức hoạt động công ty CP Giống cây trồng trung ương.
- Căn cứ vào đơn xin từ nhiệm của bà Nguyễn Thị Bình – Thành viên HĐQT công ty CP Giống cây trồng trung ương vì lý do cá nhân.
- Căn cứ Nghị quyết 45/HĐQT-CTG ngày 06/7/2012 của Hội đồng quản trị công ty CP Giống cây trồng trung ương chấp thuận đơn từ nhiệm của bà Nguyễn Thị Bình thôi giữ chức vụ Thành viên HĐQT.
- Căn cứ Nghị quyết 05/HĐQT-CTG ngày 12/3/2013 của Hội đồng quản trị công ty CP Giống cây trồng trung ương về việc bầu bổ sung 01 Thành viên HĐQT.

Hội đồng quản trị công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên công ty thông qua việc bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2012 - 2016.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt!

TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY



Trần Kim Liên



Website: <http://www.vinaseed.com.vn>

CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG NATIONAL SEED JOINT STOCK COMPANY (NSC)

Office: No. 01 Luong Dinh Cua Str., Phuong Mai Ward, Dong Da Dist., Hanoi, Vietnam
Tel: (84-4) 3576 1894 / 3852 3294 - Fax: (84-4) 3852 7996

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2013

TỜ TRÌNH

(V/v: Bổ sung Quy chế Chào bán ưu đãi cổ phần cho Cán bộ công nhân viên thực hiện Chương trình Phúc lợi bằng cổ phiếu – Chương trình ESOP)

KÍNH TRÌNH: QUÝ CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Giống Cây trồng Trung Ương.
- Căn cứ vào Tờ trình thực hiện chương trình phúc lợi thưởng chi CBCNV ngày 14/03/2009 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 số 10/NQ-ĐHĐCĐ 2009 ngày 14/03/2009;
- Căn cứ Quy chế chào bán ưu đãi cổ phần cho Cán bộ công nhân viên của Công ty Cổ phần Giống Cây trồng Trung Ương (chương trình ESOP) ban hành tại Nghị quyết số 14/NQ-HĐQT-CTG ngày 07/07/2010;

Trong quá trình thực hiện chương trình ESOP, năm 2012 có 01 cán bộ là thành viên ESOP chuyển công tác, công ty đã thu hồi toàn bộ cổ phiếu thưởng nhưng chưa xử lý thu hồi được phần cổ phiếu với Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam. Vì vậy HĐQT trình Đại hội bổ sung Quy chế Chào bán ưu đãi cổ phần cho Cán bộ công nhân viên của CTCP Giống Cây trồng Trung ương như sau:

1. Tại Khoản 2.2 Quyền lợi khi tham gia chương trình – Các thành viên tham gia ESOP sẽ được các quyền lợi sau:
 - Được nhận cổ phiếu thưởng tương ứng với thành tích đạt được
 - Được hưởng đầy đủ quyền và nghĩa vụ của cổ đông phổ thông theo quy định trong Quy chế này. Nếu trong trường hợp thành viên ESOP vi phạm các quy định, quy chế của công ty sẽ lập tức bị thu hồi lại quyền sở hữu cổ phiếu thưởng của chương trình ESOP

Được bổ sung như sau:

Khoản 2.2 Quyền lợi khi tham gia chương trình – Các thành viên tham gia ESOP sẽ được các quyền lợi sau:

- Được nhận cổ phiếu thưởng tương ứng với thành tích đạt được
- Được hưởng đầy đủ quyền và nghĩa vụ của cổ đông phổ thông theo quy định trong Quy chế này. Nếu trong trường hợp thành viên ESOP vi phạm các quy định, quy chế của công ty sẽ lập tức bị thu hồi lại quyền sở hữu cổ phiếu thưởng của chương trình ESOP **và không được hưởng các quyền lợi phát sinh từ cổ phiếu thưởng của chương trình ESOP đã bị thu hồi kể từ thời điểm bị thu hồi.**

2. Khoản 2.3 Phân phối cổ phiếu ESOP

Số cổ phần được thu hồi và số cổ phần lẻ phân phối không hết trong năm này có thể được phân phối cho năm sau hoặc phân phối thêm cho các thành viên ESOP đạt thành tích xuất sắc ngay trong năm đó theo Quyết định của Ban Điều hành ESOP.

Công ty sẽ phân phối số cổ phiếu thưởng cho thành viên ESOP dự kiến chậm nhất ngày 30/9.

Được bổ sung như sau:

Số cổ phần được thu hồi và số cổ phần lẻ phân phối không hết trong năm này có thể được phân phối cho năm sau hoặc phân phối thêm cho các thành viên ESOP đạt thành tích xuất sắc ngay trong năm đó theo Quyết định của Ban Điều hành ESOP.

Công ty sẽ phân phối số cổ phiếu thưởng cho thành viên ESOP dự kiến chậm nhất ngày 30/9.

Trong khoảng thời gian từ lúc chương trình ESOP kết thúc đến thời điểm cổ phiếu ESOP hết hạn chế chuyển nhượng, các trường hợp bị thu hồi cổ phiếu thưởng sẽ được Công ty mua lại bằng tiền tương ứng với số lượng cổ phần bị thu hồi theo mệnh giá cổ phần.

3. Các điều khoản bổ sung trên được áp dụng cho các cổ phiếu đã phát hành theo Chương trình ESOP từ năm 2009 đến năm 2011.
4. Thông qua việc hủy 238 cổ phần phát sinh từ việc trả cổ tức cho 1.190 cổ phiếu ESOP của ông Đỗ Kiều Linh trong đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 40/NQ-ĐHĐCĐ 2012 ngày 19/03/2012 do ông Đỗ Kiều Linh đã không còn là cổ đông của Công ty tại thời điểm phân bổ quyền nhận cổ tức của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam. Ông Đỗ Kiều Linh không còn là cổ đông của Công ty từ ngày 02/05/2012 căn cứ theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 44/QĐ-CTG ngày 02/05/2012 về việc thu hồi cổ phiếu ESOP do ông Đỗ Kiều Linh đã chấm dứt hợp đồng lao động với Công ty từ ngày 28/4/2012.
5. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị có toàn quyền giải quyết các công việc liên quan đến việc phát hành, thu hồi, xử lý các vướng mắc, khiếu nại phát sinh từ việc thực hiện Quy chế này cũng như các thủ tục đăng ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam, đăng ký niêm yết bổ sung chứng khoán tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh của cổ phiếu ESOP phát hành theo Quy chế này. Quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị là quyết định cuối cùng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt!

TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY





Website: <http://www.vinaseed.com.vn>

CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG NATIONAL SEED JOINT STOCK COMPANY (NSC)

Office: No. 01 Lương Đình Của Str., Phương Mai Ward, Đống Đa Dist., Hanoi, Vietnam
Tel: (84-4) 3576 1894 / 3852 3294 - Fax: (84-4) 3852 7996

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2013

TỜ TRÌNH

(V/v: xin biểu quyết chấp thuận Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Tổng Giám đốc công ty)

KÍNH TRÌNH: QUÝ CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều 111 - Luật Doanh nghiệp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2006.

- Căn cứ Điểm (o) - Khoản 2 - Điều 14 - Điều lệ Tổ chức hoạt động công ty cổ phần Giống cây trồng trung ương quy định về quyền và nhiệm vụ của Đại hội cổ đông thường niên thông qua Quyết định chấp thuận cho phép Chủ tịch HĐQT đồng thời giữ chức vụ Tổng Giám đốc công ty.

Để tổ chức thực hiện phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản năm 2013, căn cứ tình hình cụ thể của công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội biểu quyết phê chuẩn cho phép Chủ tịch HĐQT được kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc công ty.

TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY



Trần Kim Liên



Website: <http://www.vinaseed.com.vn>

CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG NATIONAL SEED JOINT STOCK COMPANY (NSC)

Office: No. 01 Luong Dinh Cua Str., Phuong Mai Ward, Dong Da Dist., Hanoi, Vietnam
Tel: (84-4) 3576 1894 / 3852 3294 - Fax: (84-4) 3852 7996

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2013

TỜ TRÌNH

(V/v: Ủy quyền chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013)

KÍNH TRÌNH: QUÝ CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều 46 - Điều lệ Tổ chức hoạt động công ty CP Giống cây trồng trung ương.
- Căn cứ Quyết định 76/2004/QĐ-BTC ngày 22/9/2004 của Bộ Tài chính ban hành Quy chế lựa chọn công ty kiểm toán được chấp thuận cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết hoặc tổ chức kinh doanh chứng khoán.

Được sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông tại Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2012 ngày 19/3/2012, Hội đồng quản trị công ty đã tiến hành chọn và ký kết hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2012 số 21 Deloitte-AUDHN-EC ngày 18/06/2012 với công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam, với mức phí chưa bao gồm VAT là 305.000.000 đồng (Ba trăm lẻ năm triệu đồng chẵn).

Để thuận tiện cho công tác quản trị và kiểm soát công ty, HĐQT kính trình Đại hội biểu quyết ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 1 trong 3 đơn vị kiểm toán sau để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013:

- **Công ty TNHH Deloitte Việt Nam** (thành viên của Deloitte Touche Tohmatsu) – Văn phòng Hà Nội tại Tầng 12A Tòa nhà Vinaconex 34 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội.
- **Công ty TNHH BDO Việt Nam** – Chi nhánh Hà Nội – Số 93/B1 Cầu Giấy, Hà Nội.
- **Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam:** Tòa nhà Pacific Place 83b Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt!

TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY





CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG NATIONAL SEED JOINT STOCK COMPANY (NSC)

Office: No. 01 Luong Dinh Cua Str., Phuong Mai Ward, Dong Da Dist., Hanoi, Vietnam
Tel: (84-4) 3576 1894 / 3852 3294 - Fax: (84-4) 3852 7996

Website: <http://www.vinaseed.com.vn>

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2013

QUY CHẾ BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP NHIỆM KỲ 2012-2016 CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Giống cây trồng Trung ương

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2005 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2007.
- Căn cứ thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài Chính Quy định về quản trị Công ty áp dụng cho các công ty đại chúng.
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần giống cây trồng Trung ương

Điều 1. Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử

1.1. Nguyên tắc bầu cử

- Bầu cử đúng luật, đúng Điều lệ và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.
- Việc bầu cử bổ sung ủy viên HĐQT được tiến hành theo nguyên tắc trực tiếp, bỏ phiếu kín, đảm bảo đúng luật, đúng điều lệ, công bằng, công khai, dân chủ.
- Người được đề cử để bầu vào HĐQT không nhất thiết là người nắm giữ cổ phần của Công ty và quyền đề cử, bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu.
- Mỗi cổ đông hoặc nhóm cổ đông được phát phiếu bầu cử tương ứng theo số cổ phần sở hữu hoặc số cổ phần được ủy quyền.
- Mỗi cổ đông có quyền chất vấn các vấn đề liên quan tới cuộc bầu cử trước Đại hội nếu thấy có dấu hiệu vi phạm pháp luật và Điều lệ.

- 1.2.** Đối tượng thực hiện bầu cử: Là cổ đông sở hữu cổ phần và có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông công ty chốt ngày 21/2/2013) có mặt tại Đại hội cổ đông tại thời điểm biểu quyết, được đăng ký tên vào sổ đăng ký cổ đông dự họp.

Điều 2: Số lượng, tiêu chuẩn thành viên hội đồng quản trị:

- 2.1.** Số lượng thành viên HĐQT được bầu bổ sung là: 01 thành viên
- 2.2.** Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT độc lập:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty.
- Có sức khoẻ và phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức chấp hành pháp luật.
- Không phải là người có liên quan với Giám đốc (Tổng giám đốc), Phó giám đốc (Phó Tổng giám đốc), Kế toán trưởng và những cán bộ quản lý khác được Hội đồng quản trị bổ nhiệm;
- Không phải là thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng giám đốc) của các công ty con, công ty liên kết, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát;
- Không phải là cổ đông lớn hoặc người đại diện của cổ đông lớn hoặc người có liên quan của cổ đông lớn của Công ty;
- Không làm việc tại các tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn pháp luật, kiểm toán cho Công ty trong hai (02) năm gần nhất;
- Không phải là đối tác hoặc người liên quan của đối tác có giá trị giao dịch hàng năm với Công ty chiếm từ ba mươi phần trăm (30%) trở lên tổng doanh thu hoặc tổng giá trị hàng hoá, dịch vụ mua vào của công ty trong hai (02) năm gần nhất.

Điều 3. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên HĐQT:

3.1. Đề cử ứng viên vào HĐQT:

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ:
 - + Từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
 - + Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
 - + Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
 - + Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
 - + Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
 - + Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
 - + Từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và
 - + Từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

3.2. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có quyền đề cử thêm ứng cử viên.

3.3. Danh sách, lý lịch và các thông tin có liên quan của các ứng viên được đề cử hoặc ứng cử để bầu vào HĐQT phải được gửi về cho HĐQT đương nhiệm chậm nhất 2 ngày trước khi Đại hội đồng cổ đông năm 2013 được tổ chức.

Điều 4: Phương thức bầu cử, phiếu bầu hợp lệ, không hợp lệ:

4.1. Việc bầu thành viên HĐQT phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên

được bầu của HĐQT và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

- 4.2. Danh sách ứng viên được đề cử bầu vào HĐQT (kèm theo lý lịch) phải được niêm yết công khai tại Văn phòng công ty và địa điểm nơi tổ chức Đại Hội.
- 4.3. Phiếu bầu do Ban tổ chức in sẵn, có ghi danh sách các ứng viên, sắp xếp theo thứ tự ABC có ghi giá trị hoặc số cổ phiếu, phải có đóng dấu của công ty.
- 4.4. Cách thức bầu cử: Cổ đông nhận phiếu bầu cử phải kiểm tra lại phiếu, chọn 01 ứng cử viên để bầu vào HĐQT. Dùng bút mực gạch ngang họ tên người không được lựa chọn. Mỗi cổ đông có quyền bỏ phiếu bầu cho HĐQT theo mục 4.1 của điều này.
- 4.5. Phiếu bầu hợp lệ là :
 - Phiếu bầu theo quy định tại điều 4.3, không bị tẩy xoá, gạch sửa, không viết thêm nội dung vào phiếu bầu.
 - Phiếu bầu HĐQT: Sau khi gạch ngang họ tên, số người còn lại 1 người.
- 4.6. Phiếu không hợp lệ là phiếu không đúng theo quy định tại điểm 4.3, phiếu trắng (không gạch tên nào hoặc gạch hết), hoặc bầu trên 01 người cho Hội đồng quản trị.

Điều 5. Chủ tịch đoàn

- 5.1. Chủ tịch đoàn phải có trách nhiệm trình danh sách các ứng viên được đề cử vào HĐQT để Đại hội cổ đông thông qua.
- 5.2. Kiểm tra, phê chuẩn và công bố kết quả bầu cử
- 5.3. Giải quyết thắc mắc, khiếu nại về công tác bầu cử

Điều 6. Ban kiểm phiếu và phương thức kiểm phiếu.

- 6.1. Thành viên Ban kiểm phiếu phải là cổ đông và không có tên trong danh sách đề cử hoặc ứng cử vào HĐQT
- 6.2. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm: Kiểm tra thùng phiếu, kiểm tra tính hợp lệ trên mỗi tờ phiếu có in tên các ứng viên do Ban tổ chức phát hành, kiểm tra lần lượt từng phiếu và ghi kết quả vào tờ kiểm phiếu, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu, cùng với chủ tọa giải quyết các thắc mắc khiếu nại của cổ đông.
- 6.3. Kết quả bầu cử được công nhận sau khi Biên bản bầu cử đã được Chủ tọa phê chuẩn và Nghị quyết được ĐHCĐ thông qua.

Điều 7. Ứng viên trúng cử vào HĐQT.

- 7.1. Ứng viên trúng cử vào HĐQT phải đạt tỷ lệ phiếu bầu ít nhất 65% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông và người đại diện cổ đông dự họp tại ĐHCĐ.
- 7.2. Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, người trúng cử là người có phiếu bầu cao nhất căn cứ vào số lượng thành viên quy định cho HĐQT. ĐHCĐ sẽ dựa vào tỷ lệ phiếu bầu có số cổ phần cao nhất từ trên xuống để chọn cho 01 người vào HĐQT.
- 7.3. Nếu bầu vòng thứ nhất mà không đủ ứng cử viên HĐQT có tỷ lệ lớn hơn hoặc bằng 65% tổng số cổ phần của các cổ đông và người đại diện cổ đông dự họp tại ĐHCĐ thì tiếp tục bầu vòng thứ hai cho tới khi đủ thành viên HĐQT hoặc do ĐHCĐ quyết định.



Website: <http://www.vinaseed.com.vn>

CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG NATIONAL SEED JOINT STOCK COMPANY (NSC)

Office: No. 01 Luong Dinh Cua Str., Phuong Mai Ward, Dong Da Dist., Hanoi, Vietnam
Tel: (84-4) 3576 1894 / 3852 3294 - Fax: (84-4) 3852 7996

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2013

BẢN HƯỚNG DẪN BẦU CỬ

(Bổ sung thành viên Hội đồng quản trị độc lập nhiệm kỳ 2012-2016)

I- NHẬN PHIẾU

1. Cổ đông phải ngồi đúng vị trí theo mã số Ban tổ chức đã sắp xếp.
2. Mỗi cổ đông hoặc đại diện được phát phiếu bầu cử tương ứng theo số cổ phần sở hữu (hoặc cổ phần uỷ quyền nếu có) kèm theo giấy ký nhận.

II- CÁCH GHI PHIẾU BẦU CỬ

1. Việc bầu cử phải được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số biểu quyết (gọi là phiếu bầu) tương ứng với số cổ phần sở hữu và uỷ quyền của cổ đông nhân với số thành viên được bầu vào Hội đồng quản trị (HĐQT).

Theo quy chế bầu cử năm 2013 của Công ty cổ phần giống cây trồng Trung ương (NSC) :

“Phiếu bầu HĐQT có tổng số phiếu bầu bằng số cổ phần x 1”

2. Trên mỗi tờ phiếu bầu có ghi danh sách các ứng viên sắp xếp theo thứ tự ABC... cổ đông ghi số phiếu bầu vào ô trống (trong cột số phiếu bầu có sẵn trong phiếu tương ứng với số ứng viên được chọn).

- Cổ đông có thể bỏ phiếu chọn ít nhất 01 trong tổng số ứng viên HĐQT.

Đối với từng ứng cử viên, tùy theo sự tín nhiệm của cổ đông sẽ :

- Dồn hết hoặc chỉ bỏ 01 phần trong tổng số phiếu được tín nhiệm.
- Không bỏ phiếu nào trong tổng số phiếu sở hữu là không tín nhiệm

Tổng số phiếu bầu ghi nhận cho 01 hoặc nhiều ứng cử viên phải thấp hơn hoặc bằng số phiếu bầu theo phương pháp dồn phiếu đã được ghi nhận trên phiếu bầu HĐQT.

3. Phiếu bầu hợp lệ

- a. Phiếu bầu theo mẫu in sẵn được Ban tổ chức phát ra có đóng dấu đỏ của NSC.
- b. Phiếu bầu không viết thêm nội dung nào khác vào phiếu và không tẩy xóa, cạo sửa bất kỳ nội dung nào in sẵn trên phiếu.
- c. Riêng các con số ghi nhận tổng số phiếu bầu của từng ứng viên có thể sửa chữa (không được tẩy xóa) nhưng phải ghi nhận số phiếu đã sửa bằng chữ bên cạnh dù chỉ sửa 01 con số và phải ký tên.

- Phiếu bầu HĐQT: cổ đông bỏ phiếu chọn 01 ứng cử viên

4. Phiếu bầu không hợp lệ

- Không đúng với nội dung các điểm a, b, c của mục 3 ở trên.
- Phiếu bầu của HĐQT: Cổ đông bỏ phiếu bầu người không có tên trong DS đề cử hoặc bỏ phiếu vượt quá 01 ứng cử viên.
- Phiếu bầu có tổng số phiếu bầu lớn hơn số phiếu bầu được ghi nhận ở phiếu bầu HĐQT.

III- BỎ PHIẾU VÀO THÙNG PHIẾU

- Phiếu bầu HĐQT cổ đông bỏ vào thùng phiếu bầu HĐQT

TRƯỞNG BAN BẦU CỬ

Sơ yếu lý lịch

(Curriculum vitae)

1. Họ và tên:
(Name)

2. Giới tính: Nam (male) Nữ (female)
(Sexual)

3. Ngày sinh:
(Date of birth)

4. Quốc tịch:
(Nationality)

5. CMND số: Ngày cấp Nơi cấp
(Passport number)

6. Địa chỉ thường trú:
(Residential address)

7. Số điện thoại liên lạc:
(Tel)

8. Trình độ văn hoá:
(Education)

9. Trình độ chuyên môn (Professional) :
-
-

10. Quá trình công tác (Working experience):
-
-
-
-

11. Tên công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác:

12. Số lượng cổ phần được uỷ quyền hoặc nắm giữ: cổ phần
(Amount of shares is authorized or owned) (shares)

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

(I answer for the truthfulness of my declaration)

Ngày tháng năm 201...

Date

Xác nhận của cơ quan hoặc địa phương

(Ký tên, đóng dấu)

Người khai (declarant)

(Ký, ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

**ĐƠN ỨNG CỬ
THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG
NHIỆM KỲ 2012 - 2016**

Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG

Tôi tên là:

CMTND số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần NSC.

(*Bằng chữ:*).

Sau khi xem xét các điều kiện tiêu chuẩn theo quy định tại Luật doanh nghiệp; Điều lệ công ty; Quy chế Bầu cử của công ty, đề nghị Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Giống cây trồng Trung ương cho tôi được ứng cử vào Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2012 – 2016 trong kỳ họp Đại hội Cổ đông thường niên năm 2013 để bầu chức danh trên.

Tôi xin cam kết:

- Những nội dung trong đơn này là hoàn toàn chính xác, tự nguyện, theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
- Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị công ty, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn..!

Hà Nội, ngày tháng năm 201

CỔ ĐÔNG

(*Ký và ghi rõ họ tên*)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

----o0o----

**ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG
NHIỆM KỲ 2012 - 2016**

Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG

Hôm nay, ngày/...../2013, tại, chúng tôi là những cổ đông của công ty cổ phần Giống cây trồng trung ương tự nguyện tập hợp thành nhóm cổ đông cùng nhau nắm giữ cổ phần NSC, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong Danh sách dưới đây:

CÁ NHÂN/TỔ CHỨC	SỐ CMTND/ ĐKKD	SỐ CP SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU (%)	CHỮ KÝ
TỔNG CỘNG				

Sau khi xem xét các điều kiện tiêu chuẩn theo quy định tại Luật doanh nghiệp; Điều lệ công ty; Quy chế Bầu cử của công ty, chúng tôi tự nguyện nhất trí đề cử:

Ông (Bà):

CMTND số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: cổ phần NSC (Bằng chữ:.....)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị công ty cổ phần Giống cây trồng Trung ương nhiệm kỳ 2012 – 2016.

Chúng tôi cam kết:

- Những nội dung trong Biên bản này là hoàn toàn chính xác, tự nguyện, theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
- Cam kết duy trì tỷ lệ sở hữu để ứng viên có đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn để tham gia ứng cử thành viên Hội đồng quản trị công ty cổ phần Giống cây trồng trung ương vào ngày diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 để bầu chức danh trên.

Biên bản này được lập vào lúc giờ....., ngày/...../20..... tại

Hà Nội, ngày tháng năm 201....

ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

**GIẢI TRÌNH CÁC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CỦA DỰ THẢO ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN GIÓNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG**

Điều khoản	Dự thảo Điều lệ sửa đổi	Điều lệ hiện tại	Lý do sửa đổi
<p>1.1 Giải thích từ ngữ</p>	<p>1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:</p> <p><u>đ. "Cán bộ quản lý" là Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn;</u></p> <p>g. "Người điều hành cấp cao" hoặc "quản lý cấp cao" có nghĩa là các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng công ty;</p> <p>h. "Người điều hành cấp trung" có nghĩa là Trưởng, Phó các bộ phận (phòng, ban, xưởng);</p> <p>i. "Người điều hành cấp cơ sở" có nghĩa là Tổ trưởng các tổ hoặc tương đương;</p>	<p>1. Trừ trường hợp các điều khoản hoặc ngữ cảnh của Điều lệ này quy định khác, những thuật ngữ sau đây sẽ có nghĩa như được quy định dưới đây:</p> <p>...</p> <p>g. "Người điều hành cấp cao" hoặc "quản lý cấp cao" có nghĩa là các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng công ty;</p> <p>h. "Người điều hành cấp trung" có nghĩa là Trưởng, Phó các bộ phận (phòng, ban, xưởng);</p> <p>i. "Người điều hành cấp cơ sở" có nghĩa là Tổ trưởng các tổ hoặc tương đương;</p>	<p>Các khái niệm "người điều hành cấp cao", người điều hành cấp trung" và "người điều hành cấp cơ sở" không được sử dụng ở các phần sau. Vì vậy, đề nghị bỏ. Chi nên dùng khái niệm "cán bộ quản lý" theo đúng Điều lệ mẫu.</p>
<p>3.2. Tên các đơn vị trực thuộc</p>	<p>Bỏ toàn bộ quy định này</p>	<p>3.2 Công ty hiện có các chi nhánh, văn phòng đại diện, các xí nghiệp, nhà máy và trại thực nghiệm tại các địa điểm sau:</p> <p>(liệt kê cụ thể tên các chi nhánh hiện tại của Công ty)</p>	<p>Không cần thiết phải quy định các chi nhánh, văn phòng đại diện, xí nghiệp trong Điều lệ. Đồng thời, quy định này còn dẫn đến việc mỗi khi có thay đổi địa điểm Chi nhánh, hoặc đóng cửa văn phòng đại diện, xí nghiệp lại cần phải sửa đổi Điều lệ.</p>
<p>4.2. Phạm vi kinh doanh</p>	<p>2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được <u>Đại hội đồng cổ đông thông qua.</u></p>	<p>2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Hội đồng quản trị phê chuẩn.</p>	<p>Lĩnh vực hoạt động, mục tiêu kinh doanh của Công ty đã được</p>

và hoạt động			quy định rõ tại Điều lệ, vì vậy, việc bổ sung hay thay đổi lĩnh vực kinh doanh phải do Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt. Quy định này cũng phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp.
5.1 Cổ phần	Bỏ quy định này	1. Tất cả các cổ phần được phát hành của Công ty đều là cổ phần phổ thông.	Vì mâu thuẫn với các khoản sau đó (Điều 4.3) quy định Công ty được phép phát hành các cổ phiếu ưu đãi, nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.
5.5 Phát hành cổ phần theo hình thức trả góp	5. Công ty có thể phát hành cổ phần theo hình thức trả góp thành nhiều đợt. Kỳ đến hạn trả góp và số tiền trả định kỳ phải được xác định tại thời điểm phát hành cổ phần.	5. Công ty có thể phát hành cổ phần theo hình thức trả góp thành nhiều đợt. Kỳ đến hạn trả góp và số tiền trả định kỳ phải được xác định tại thời điểm phát hành cổ phần.	Đề nghị bỏ vì không được quy định trong Điều lệ mẫu.
5.6. Quyền được ưu tiên chào bán cổ phần phổ thông	6. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. Công ty phải thông báo việc chào bán, trong đó nêu rõ số cổ phần được chào bán và thời hạn hợp lý (không ít hơn hai mươi một ngày), để cổ đông đăng ký mua.	6. Trong trường hợp Công ty phát hành thêm cổ phần, các cổ phần phổ thông mới dự kiến phát hành sẽ được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện tại của Công ty theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ cổ phần mà họ đang nắm giữ. Công ty phải thông báo việc chào bán, trong đó nêu rõ số cổ phần được chào bán và thời hạn hợp lý (không ít hơn hai mươi một ngày), để cổ đông đăng ký mua.	- Quy định rõ hơn, làm cơ sở cho các trường hợp phát hành riêng lẻ. - Bỏ thời gian thông báo, thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.
5.8 Phát hành chứng khoán khác	8. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với quy định của pháp luật.	8. Công ty có thể phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi và quyền mua cổ phần khi được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua bằng văn bản và phù hợp với quy định của pháp luật về chứng	Quy định ngắn gọn hơn theo Điều lệ mẫu.

		<p>khoán và thị trường chứng khoán. Trong đó trái phiếu chuyển đổi là loại trái phiếu có thể chuyển đổi thành cổ phần phổ thông theo những điều kiện nhất định; quyền mua cổ phần là quyền dành cho các cổ đông hiện tại của Công ty được mua một lượng cổ phần trong đợt phát hành cổ phiếu phổ thông mới tương ứng với tỷ lệ nắm giữ cổ phần hiện có của họ.</p>	
7 Chứng nhận cổ phiếu	<p>1. Cổ đông của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.</p> <p>2. Chứng nhận cổ phiếu phải có dấu của Công ty và chữ ký của đại diện theo pháp luật của Công ty theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp. Chứng nhận cổ phiếu phải ghi rõ số lượng và loại cổ phiếu mà cổ đông nắm giữ, họ và tên người nắm giữ và các thông tin khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</p> <p>3. Trong thời hạn hai (02) tháng kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty (hoặc thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty, người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu.</p> <p>4. Trường hợp chứng nhận cổ phiếu bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cắp hoặc bị tiêu hủy, người sở hữu cổ phiếu đó có thể yêu cầu được cấp chứng nhận cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty. Trường hợp chỉ chuyển nhượng một số cổ phần ghi danh trong một chứng chỉ cổ phiếu ghi</p>	<p>1. Mọi cổ đông đều có quyền được cấp một chứng chỉ cổ phiếu nhất định, trừ trường hợp quy định tại Điều 7.7.</p> <p>2. Mọi chứng chỉ cổ phiếu phát hành phải có dấu của Công ty và chữ ký của đại diện theo pháp luật của Công ty theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp. Chứng chỉ phải ghi rõ số lượng và loại cổ phiếu mà cổ đông nắm giữ, họ và tên người nắm giữ (nếu là cổ phiếu ghi danh) và các thông tin khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Mỗi chứng chỉ cổ phiếu ghi danh chỉ đại diện cho một loại cổ phần.</p> <p>3. Sau khi mua cổ phần và được ghi tên trong danh sách cổ đông của Công ty, cổ đông sẽ được cấp miễn phí một chứng chỉ cổ phiếu (trường hợp phát hành) trong vòng hai tháng (hoặc thời hạn lâu hơn theo như điều khoản phát hành quy định) sau khi mua hoặc sau khi chuyển nhượng.</p> <p>4. Nếu chứng chỉ cổ phiếu ghi danh bị rách, hư hỏng, nhòe, mờ,... thì cổ đông sẽ được cấp chứng chỉ cổ phiếu mới với điều kiện phải xuất trình giấy tờ chứng minh và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty. Trường hợp chỉ chuyển nhượng một số cổ phần ghi danh trong một chứng chỉ cổ phiếu ghi danh, chứng chỉ cũ sẽ bị huỷ bỏ và chứng chỉ mới ghi nhận số cổ phần còn lại sẽ được cấp miễn phí.</p> <p>5. Người sở hữu chứng chỉ cổ phiếu vô danh phải</p>	<p>Điều chỉnh lại cách diễn đạt và bỏ một số quy định, theo Điều lệ mẫu.</p>

<p>danh, chứng chỉ cũ sẽ bị huỷ bỏ và chứng chỉ mới ghi nhận số cổ phần còn lại sẽ được cấp miễn phí.</p> <p>5. Người sở hữu chứng chỉ cổ phiếu vô danh phải chịu trách nhiệm độc lập về việc bảo quản chứng chỉ. Công ty sẽ không chịu trách nhiệm trong mọi trường hợp những chứng chỉ này bị mất cắp hoặc sử dụng với mục đích lừa đảo.</p> <p>6. Tất cả các mẫu chứng chỉ cổ phiếu hoặc trái phiếu hoặc các chứng khoán khác của Công ty (trừ các thư chào bán, các chứng chỉ tạm thời và các tài liệu tương tự) sẽ được phát hành có dấu và chữ ký mẫu của đại diện theo pháp luật của Công ty, trừ trường hợp mà các điều khoản và điều kiện hiện tại có liên quan đến các chứng chỉ có quy định khác.</p> <p>7. Công ty có thể phát hành cổ phần ghi danh không theo hình thức chứng chỉ. Hội đồng quản trị có thể ban hành văn bản quy định cho phép các cổ phần ghi danh (theo hình thức chứng chỉ hoặc không chứng chỉ) được chuyển nhượng mà không bắt buộc phải có văn bản chuyển nhượng. Hội đồng quản trị có thể ban hành các quy định về chứng chỉ và chuyển nhượng cổ phần theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán và Điều lệ này.</p>	<p>chịu trách nhiệm độc lập về việc bảo quản chứng chỉ. Công ty sẽ không chịu trách nhiệm trong mọi trường hợp những chứng chỉ này bị mất cắp hoặc sử dụng với mục đích lừa đảo.</p> <p>6. Tất cả các mẫu chứng chỉ cổ phiếu hoặc trái phiếu hoặc các chứng khoán khác của Công ty (trừ các thư chào bán, các chứng chỉ tạm thời và các tài liệu tương tự) sẽ được phát hành có dấu và chữ ký mẫu của đại diện theo pháp luật của Công ty, trừ trường hợp mà các điều khoản và điều kiện hiện tại có liên quan đến các chứng chỉ có quy định khác.</p> <p>7. Công ty có thể phát hành cổ phần ghi danh không theo hình thức chứng chỉ. Hội đồng quản trị có thể ban hành văn bản quy định cho phép các cổ phần ghi danh (theo hình thức chứng chỉ hoặc không chứng chỉ) được chuyển nhượng mà không bắt buộc phải có văn bản chuyển nhượng. Hội đồng quản trị có thể ban hành các quy định về chứng chỉ và chuyển nhượng cổ phần theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán và Điều lệ này.</p>	
--	--	--

<p>7</p> <p>Chứng chỉ chứng khoán khác</p>	<p>Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác</p> <p>Chứng chỉ trái phiếu hoặc các chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty (trừ các thư chào bán, các chứng chỉ tạm thời và các tài liệu tương tự) được phát hành có dấu và chữ ký mẫu của đại diện theo pháp luật của Công ty.</p>	<p>Nội dung này được quy định tại Điều 7.6</p> <p>6. Tất cả các mẫu chứng chỉ cổ phiếu hoặc trái phiếu hoặc các chứng khoán khác của Công ty (trừ các thư chào bán, các chứng chỉ tạm thời và các tài liệu tương tự) sẽ được phát hành có dấu và chữ ký mẫu của đại diện theo pháp luật của Công ty, trừ trường hợp mà các điều khoản và điều kiện hiện tại có liên quan đến các chứng chỉ có quy định khác.</p>	<p>Chuyển quy định từ Điều 7.6 thành một điều mới và có sửa đổi về câu chữ, theo Điều lệ mẫu.</p>
<p>8.2</p> <p>Cổ phần chưa thanh toán đầy đủ</p>	<p>2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, <u>quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán.</u></p>	<p>2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và nhận cổ tức.</p>	<p>Bổ sung quy định không được hưởng các quyền khác, tương tự Điều lệ mẫu.</p>
<p>9.5</p> <p>Thu hồi cổ phần</p>	<p>5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán tất cả các khoản tiền có liên quan cộng với tiền lãi theo tỷ lệ <u>(không quá 12% một năm)</u> vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi hay miễn giảm thanh toán một phần hoặc toàn bộ số tiền trên.</p>	<p>5. Cổ đông bị thu hồi cổ phần phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với số cổ phần bị thu hồi nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm thanh toán cho Công ty tất cả các chi phí phát sinh liên quan đến cổ phần đó cộng với tiền lãi trong khoảng thời gian từ ngày thu hồi đến ngày thanh toán theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định trong việc cưỡng chế thanh toán hay miễn giảm thanh toán một phần hoặc toàn bộ số tiền trên.</p>	<p>Bổ sung quy định tỷ lệ lãi phạt tối đa trong trường hợp thu hồi cổ phần và bỏ quy định cho phép Hội đồng quản trị quyền miễn giảm thanh toán một phần hoặc toàn bộ số tiền có liên quan và tiền lãi khi thu hồi cổ phần.</p>
<p>11.3</p> <p>Quyền của nhóm cổ đông</p>	<p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau:</p>	<p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 10% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục từ 06 tháng trở lên có thêm các quyền sau (...)</p>	<p>Đề nghị quy định tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu 5% cho phù hợp với các quyền ứng cử quy định tại Điều 24 về quyền ứng cử HĐQT. Đồng thời, 5% đã là cổ đông, nên để cổ</p>

			đồng lớn có các quyền này.
11.2 Quyền của cổ đông	6. Tham gia các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền <u>hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa. Cổ đông có thể ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị làm đại diện cho mình tại Đại hội đồng cổ đông</u>	Không có quy định tương tự	Bổ sung quy định này tương tự như Điều lệ mẫu.
13.3 Trường hợp triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường	3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: a. <u>Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;</u> b. Bảng cân đối kế toán năm, các báo cáo sáu (06) tháng hoặc quý hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa (1/2) <u>so với số đầu kỳ;</u> c. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị <u>ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định</u> hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ; d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 11 Điều lệ này yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan <u>hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản, trong đó mỗi bản phải có chữ ký của tối thiểu một cổ đông có liên quan;</u> e. <u>Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng</u> các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 119 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;	3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: a. Có 2/3 số thành viên Hội đồng quản trị trở lên xét thấy cần thiết phải triệu tập Đại hội cổ đông vì lợi ích của Công ty. b. Báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo quý, 6 tháng hoặc bất cứ lúc nào cho thấy 50% số vốn Điều lệ bị mất; c. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ; d. Một cổ đông hoặc một nhóm cổ đông nắm giữ tối thiểu là 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời gian liên tục tối thiểu là 6 tháng yêu cầu triệu tập đại hội bằng một văn bản kiên nghị nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đầy đủ chữ ký các cổ đông liên quan; e. Có 2/3 số thành viên Ban Kiểm soát trở lên yêu cầu triệu tập Đại hội vì lý do các thành viên Hội đồng quản trị hoặc bộ máy điều hành cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 119 của Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình. f. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.	Quy định theo hướng rộng hơn, tương tự như Điều lệ mẫu.

	f. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.		
13.4 Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường	<p>4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường</p> <p>a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại như quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 13 hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Điểm d và Điểm e Khoản 3 Điều 13;</p> <p>b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 <u>thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo</u>, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 97 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 thì <u>trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo</u>, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 97 Luật Doanh nghiệp.</p> <p><u>Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</u></p>	<p>4. Trách nhiệm triệu tập Đại hội cổ đông:</p> <p>a. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội cổ đông trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu nêu tại điểm 3.d hoặc 3.e trên đây;</p> <p>b. Nếu Hội đồng quản trị không triệu tập Đại hội cổ đông trong trường hợp trên, Ban Kiểm soát sẽ phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5 Điều 97 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>c. Trường hợp Ban Kiểm soát không triệu tập Đại hội, những cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu nêu tại phần 3.d của điều này có thể triệu tập Đại hội cổ đông;</p>	Quy định thời hạn cụ thể, thuận lợi cho việc thực thi trên thực tế, tương tự Điều lệ mẫu mới
14.2. Phê chuẩn việc bổ nhiệm Tổng giám đốc	<p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:</p> <p>(...)</p> <p>đ. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành</p>	<p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định bằng văn bản về các vấn đề sau:</p> <p>(...)</p>	Bỏ việc phê chuẩn quyết định bổ nhiệm Tổng giám đốc của Hội đồng quản trị, tương tự Điều lệ

	viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;	e. Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát và phê chuẩn việc hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành;	mẫu.
14.3 Biểu quyết vấn đề liên quan đến cổ đông	3. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây: a. Thông qua các hợp đồng quy định tại Khoản 2 Điều 14 khi cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng; b. Việc mua lại cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó <u>trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện theo tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua khớp lệnh hoặc chào mua công khai trên Sở giao dịch chứng khoán.</u>	3. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây: a. Các hợp đồng quy định tại Điều 14.2 của Điều lệ này khi cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông là một bên của hợp đồng; b. Việc mua cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó.	Bổ sung trường hợp loại trừ, tương tự Điều lệ mẫu.
15 Quyền tham dự đại hội và ủy quyền tham dự Đại hội	1. Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông theo luật pháp có thể ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu được ủy quyền cho mỗi người đại diện. Đại diện được ủy quyền không nhất thiết phải là cổ đông. Đại diện được ủy quyền không được ủy quyền lần thứ hai cho người khác. 2. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây: <u>(...) c. Trong trường hợp khác thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.</u>	1. Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội cổ đông theo quy định của Pháp luật có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện. Đại diện được ủy quyền không nhất thiết phải là cổ đông. Đại diện được ủy quyền không được ủy quyền lần thứ hai cho người khác. 2. Khoản 2 không có quy định điểm c về trường hợp khác.	Chỉnh sửa, bổ sung tương tự Điều lệ mẫu.

<p>16</p> <p>Thay đổi các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi</p>	<p>1. Việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực <u>khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua.</u></p>	<p>1. Các quyết định của Đại hội cổ đông (trong các trường hợp quy định tại Điều 14.2 liên quan đến vốn cổ phần của Công ty được chia thành các loại cổ phần khác nhau) về việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với từng loại cổ phần sẽ chỉ được thông qua khi có sự nhất trí bằng văn bản của những người nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết của cổ phần đã phát hành loại đó.</p>	<p>Quy định chi tiết hơn tỷ lệ biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền của một loại cổ phần ưu đãi, tương tự Điều lệ mẫu.</p>
<p>17.3</p> <p>Thông báo mời họp Đại hội đồng Cổ đông</p>	<p>3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán (đối với các công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch), trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). <u>Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.</u></p>	<p>3. Thư mời tham dự Đại hội cổ đông phải bao gồm chương trình Đại hội và các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại Đại hội.</p> <p>Đối với các cổ đông đã thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán/Trung tâm Giao dịch Chứng khoán, trên website của Công ty, 01 tờ báo trung ương hoặc 01 tờ báo địa phương nơi Công ty đóng trụ sở chính. Đối với các cổ đông chưa thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi cho cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông, hoặc tới địa chỉ do cổ đông đó cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin. Trường hợp cổ đông đã thông báo cho Công ty bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi theo số fax và địa chỉ thư điện tử đó. Trường hợp cổ đông là người làm việc trong Công ty, thông báo có thể đựng trong phong bì dán kín, gửi tận tay họ tại nơi làm việc. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi trước ít nhất mười lăm ngày (15) trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Trường hợp Công ty có</p>	<p>Quy định tương tự như Điều lệ mẫu, cụ thể gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - gửi thư mời họp tới địa chỉ đăng ký của cổ đông và đăng trên website, không phải đăng báo; - tài liệu có thể đăng trên website nhưng phải ghi rõ trong thông báo mời họp.

		website, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty đồng thời với việc gửi thông báo cho các cổ đông.	
17.4 Bổ sung chương trình Đại hội	4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được đề cập tại Khoản 3 Điều 11 Điều lệ này có quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho Công ty ít nhất <u>ba (03) ngày làm việc</u> trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải bao gồm họ và tên cổ đông, số lượng và loại cổ phần người đó nắm giữ, và nội dung đề nghị đưa vào chương trình họp.	4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được đề cập tại Điều 11.3 của Điều lệ này có quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho cấp triệu tập ít nhất 05 ngày trước khi bắt đầu Đại hội cổ đông. Đề xuất phải bao gồm họ tên cổ đông, số lượng và loại cổ phần người đó nắm giữ và nội dung đề nghị đưa vào chương trình họp.	Quy định thời hạn ba (03) ngày làm việc, thay vì năm (05) ngày theo lịch như trong Điều lệ hiện tại của Công ty, đảm bảo tuân thủ quy định của Luật Doanh nghiệp (Điều 99.2).
17.5 Từ chối đề xuất bổ sung chương trình Đại hội	5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối những đề xuất liên quan đến Khoản 4 Điều 17 trong các trường hợp sau: a. Đề xuất được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung; b. Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 5% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng theo quy định tại Khoản 3 Điều 11 Điều lệ này; c. Vấn đề đề xuất không thuộc phạm vi thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông bàn bạc và thông qua; <u>d. Các trường hợp khác.</u>	5. Cấp triệu tập Đại hội cổ đông chỉ có quyền từ chối những đề xuất đề cập trong điểm 4 của Điều 17 nếu: a. Đề xuất không được gửi đúng thời hạn, không đủ, không đúng nội dung cần thiết; b. Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời gian liên tục 6 tháng; c. Vấn đề đề xuất không thuộc phạm vi thẩm quyền bàn bạc và thông qua của Đại hội cổ đông.	- Quy định tỷ lệ 5%, phù hợp với Điều 11.3 ở trên; - Bổ sung các trường hợp khác, theo quy định tại Điều lệ mẫu mới.
17.7 Nghị quyết được thông qua tại cuộc họp có cổ đông đại diện cho 100% cổ phần có quyền biểu quyết	7. Trường hợp tất cả cổ đông đại diện 100% số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông, những quyết định được Đại hội đồng cổ đông thông qua đều được coi là hợp lệ kể cả trong trường hợp việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông không theo đúng trình tự và thủ tục hoặc nội dung biểu quyết không có trong	7. Những nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua đều được xem là hợp lệ ngay cả khi Đại hội cổ đông không được triệu tập theo đúng trình tự và thủ tục quy định tại Điều lệ này hoặc vấn đề được thông qua không có trong chương trình Đại hội.	Điều lệ hiện tại không quy định tỷ lệ cụ thể. Như vậy là mâu thuẫn với Luật Doanh nghiệp (Điều 104.4). Cần bổ sung con số 100% theo đúng quy định của Luật.

	chương trình.		
18.4 Thay đổi chương trình họp tại Đại hội	Bỏ quy định này	4. Theo đề nghị Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông có quyền thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Điều 17.3 của Điều lệ này.	Bỏ quy định này, tương tự Điều lệ mẫu.
19.4 Chủ tọa các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	4. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt <u>hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa, thành viên Hội đồng quản trị có chức vụ cao nhất điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.</u> <u>Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều khiển Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm chủ tọa cuộc họp.</u>	4. Đại hội đồng cổ đông sẽ do Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì, trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt thì Phó chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc là người được Đại hội đồng cổ đông bầu ra sẽ chủ trì. Trường hợp không ai trong số họ có thể chủ trì đại hội, thành viên Hội đồng quản trị chức vụ cao nhất có mặt sẽ tổ chức họp để bầu ra Chủ tọa của Đại hội đồng cổ đông, Chủ tọa không nhất thiết phải là thành viên Hội đồng quản trị. Chủ tịch, Phó chủ tịch hoặc Chủ tọa được Đại hội đồng cổ đông bầu ra đề cử một thư ký để lập biên bản đại hội. Trường hợp bầu chủ tọa, tên Chủ tọa được đề cử và số phiếu bầu cho Chủ tọa phải được công bố.	Quy định người chủ tọa các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tương tự Điều lệ mẫu, nhằm phù hợp với: - các trường hợp họp Đại hội đồng cổ đông không do Hội đồng quản trị triệu tập; - việc bỏ quy định cụ thể về thẩm quyền của Phó Chủ tịch (xem thêm Điều 26).
19.6 Chủ tọa hoãn đại hội	6. Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông có thể hoãn họp đại hội ngay cả trong trường hợp đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do Chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của đại hội nếu nhận thấy rằng: <u>a. Các thành viên tham dự không thể có chỗ ngồi thuận tiện ở địa điểm tổ chức đại hội.</u> <u>b. Hành vi của những người có mặt làm mất trật tự hoặc có khả năng làm mất trật tự của cuộc họp.</u> <u>c. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của</u>	6. Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông có thể hoãn họp đại hội ngay cả trong trường hợp đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do Chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của đại hội nếu nhận thấy rằng: <u>a. Các thành viên tham dự không thể có chỗ ngồi thuận tiện ở địa điểm tổ chức đại hội.</u> <u>b. Hành vi của những người có mặt làm mất trật tự hoặc có khả năng làm mất trật tự của cuộc họp.</u> <u>c. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của</u>	Bỏ quy định Chủ tọa tự quyết định việc hoãn đại hội, tương tự quy định tại Điều lệ mẫu.

	<p>đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.</p> <p>Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết.</p>	<p>đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.</p> <p>Ngoài ra, Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết. Thời gian hoãn tối đa không quá ba ngày, kể từ ngày dự định khai mạc đại hội. Đại hội họp lại sẽ chỉ xem xét các công việc lễ ra đã được giải quyết hợp pháp tại đại hội bị trì hoãn trước đó.</p> <p>7. Trường hợp Chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 6 Điều 19, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những thành viên tham dự để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc và hiệu lực các biểu quyết tại cuộc họp đó không bị ảnh hưởng.</p>	
<p>20.2</p> <p>Tỷ lệ biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) <u>hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</u></p>	<p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông có liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Bổ sung trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản, theo quy định tại Điều lệ mẫu mới.</p>
<p>21.2</p> <p>Thời hạn cổ đông biểu quyết khi lấy ý</p>	<p>2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và</p>	<p>2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải</p>	<p>Bổ sung quy định thời hạn gửi phiếu lấy ý kiến, tương tự quy định tại Điều lệ</p>

kiến bằng văn bản	tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông. <u>Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.</u>	trình phải được gửi bằng phương thức đảm bảo đến được địa chỉ thường trú của từng cổ đông;	mẫu
21.6 Công bố biên bản kiểm phiếu họp Đại hội đồng cổ đông	6. Biên bản kiểm phiếu phải <u>được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và</u> gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.	6. Biên bản kết quả kiểm phiếu được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.	Bổ sung quy định việc biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên website trong thời hạn 24h, tương tự quy định tại Điều lệ mẫu mới.
21.8 Quyết định bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản <u>phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và</u> có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	Quy định rõ hơn, tương tự như Điều lệ mẫu mới.
22 Công bố biên bản họp Đại hội đồng cổ đông	Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. <u>Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và</u> gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc.	Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm về tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông và gửi cho tất cả các cổ đông trong vòng 15 ngày khi Đại hội đồng cổ đông kết thúc.	Bổ sung quy định việc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website trong thời hạn 24h, tương tự quy định tại Điều lệ mẫu mới.
23 Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp quyết định của phiên họp trước bị hủy bỏ	<u>Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại Đại hội đồng cổ đông trong vòng ba mươi (30) ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.</u>	Không có quy định này	Bổ sung quy định này, theo Điều lệ mẫu mới.

<p>24.1 Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập</p>	<p>(...) <u>Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống.</u></p>	<p>(...) Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị.</p>	<p>Quy định thành viên Hội đồng quản trị độc lập và quy tắc làm tròn xuống, theo quy định của Điều lệ mẫu.</p>
<p>24.2 Tiêu chuẩn và điều kiện làm Thành viên Hội đồng Quản trị</p>	<p><u>2. Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây.</u></p>	<p>2. Tiêu chuẩn ứng cử thành viên Hội đồng quản trị:</p>	<p>Sử dụng khái niệm theo đúng Luật Doanh nghiệp (Điều 110).</p>
<p>24.3 Quyền đề cử ứng viên Hội đồng quản trị</p>	<p><u>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.</u></p>	<p>3. Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng (hoặc tỷ lệ khác nhỏ hơn 10% quy định tại Điều lệ) có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.</p>	<p>- Quy định quyền đề cử ứng viên Hội đồng quản trị của cổ đông/nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10%; - Quy định số lượng ứng viên tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phiếu, tương tự quy định tại Điều lệ mẫu.</p>
<p>24.6 Bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị tạm thời</p>	<p>6. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm người khác tạm thời làm thành viên Hội đồng quản trị để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. <u>Trong trường hợp thành viên</u></p>	<p>6. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị mới để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm.</p>	<p>Quy định rõ hơn, tương tự Điều lệ mẫu.</p>

	<u>mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.</u>		
25.1 Chuyển nhượng cổ phần của Thành viên Hội đồng Quản trị trong thời gian đương nhiệm	Đề nghị bỏ	Các thành viên Hội đồng quản trị không được chuyển nhượng cổ phần của Công ty do họ sở hữu trong suốt thời gian đương nhiệm trừ trường hợp được Hội đồng quản trị chấp thuận.	Đề xuất bỏ vì Luật Doanh nghiệp và Thông tư 121 không có quy định.
25.3. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	3. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp và Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau: (..) h. Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi <u>trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền;</u> k. <u>Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc;</u>	3. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp và Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau: (..) h. Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi	- Khoản h bổ sung quy định “theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, tương tự quy định của Điều lệ mẫu. - Khoản k: Quy định cũ là trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn.
25.4.e Những vấn đề được Hội đồng quản trị phê chuẩn	4. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn: (...) e. Các khoản đầu tư không thuộc kế hoạch kinh doanh và ngân sách hoặc các khoản đầu tư vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm.	4. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn. (...) f. Các khoản đầu tư không nằm trong kế hoạch kinh doanh và ngân sách mà có khoản đầu tư vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;	Bổ sung quy định mức vượt kế hoạch và ngân sách theo số tiền cụ thể, tương tự quy định tại Điều lệ mẫu.
26 Chủ tịch và Phó Chủ tịch	1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch và một Phó chủ tịch. Trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định	1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch và một Phó chủ tịch. Trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định khác,	Bổ quy định về Phó Chủ tịch, tương tự Điều lệ mẫu. Như vậy, ngoài Chủ tịch,

	<p>khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành của Công ty. Việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.</p> <p>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm triệu tập và làm chủ tọa Đại hội đồng cổ đông và các cuộc họp của Hội đồng quản trị, đồng thời có những quyền và trách nhiệm khác quy định tại Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp. Phó Chủ tịch có các quyền và nghĩa vụ như Chủ tịch trong trường hợp được Chủ tịch uỷ quyền nhưng chỉ trong trường hợp Chủ tịch đã thông báo cho Hội đồng quản trị rằng mình vắng mặt hoặc phải vắng mặt vì những lý do bất khả kháng hoặc mất khả năng thực hiện nhiệm vụ của mình. Trong trường hợp nêu trên Chủ tịch không chỉ định Phó Chủ tịch hành động như vậy, các thành viên còn lại của Hội đồng quản trị sẽ chỉ định Phó Chủ tịch. Trường hợp cả Chủ tịch và Phó Chủ tịch tạm thời không thể thực hiện nhiệm vụ của họ vì lý do nào đó, Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm một người khác trong số họ để thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch theo nguyên tắc đa số quá bán.</p> <p>3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải có trách nhiệm đảm bảo việc Hội đồng quản trị gửi báo cáo tài chính năm, báo cáo hoạt động của Công ty, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của Hội đồng quản trị cho các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>4. Trường hợp Chủ tịch và Phó chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày.</p>	<p>Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ không kiêm chức Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành của Công ty. Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.</p> <p>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm triệu tập và chủ tọa Đại hội đồng cổ đông và các cuộc họp của Hội đồng quản trị, đồng thời có những quyền và trách nhiệm khác quy định tại Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp. Phó chủ tịch có các quyền và nghĩa vụ như Chủ tịch trong trường hợp được chủ tịch uỷ quyền nhưng chỉ trong trường hợp Chủ tịch đã thông báo cho Hội đồng quản trị rằng mình vắng mặt hoặc phải vắng mặt vì những lý do bất khả kháng hoặc mất khả năng thực hiện nhiệm vụ của mình. Trong trường hợp nêu trên Chủ tịch không chỉ định Phó chủ tịch hành động như vậy, các thành viên còn lại của Hội đồng quản trị sẽ chỉ định Phó chủ tịch. Trường hợp cả Chủ tịch và Phó chủ tịch tạm thời không thể thực hiện nhiệm vụ của họ vì lý do nào đó, Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm một người khác trong số họ để thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch theo nguyên tắc đa số quá bán.</p> <p>3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải có trách nhiệm đảm bảo việc Hội đồng quản trị gửi báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo hoạt động của công ty, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của Hội đồng quản trị cho các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>4. Trường hợp cả Chủ tịch và Phó chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười ngày.</p>	<p>tất cả các thành viên HĐQT còn lại đều có quyền và nghĩa vụ tương đương.</p>
27.3	3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập các cuộc	3. Các cuộc họp bất thường. Chủ tịch phải triệu tập	Quy định rộng hơn,

<p>Các trường hợp họp Hội đồng quản trị bất thường</p>	<p>họp bất thường khi thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty. Ngoài ra, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:</p> <p>a. Tổng giám đốc hoặc ít nhất năm (05) cán bộ quản lý khác;</p> <p>b. Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>c. Ban kiểm soát</p>	<p>họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn.</p> <p>a. Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành hoặc ít nhất năm cán bộ quản lý.</p> <p>b. Hai thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p>c. Chủ tịch Hội đồng quản trị.</p> <p>d. Đa số thành viên Ban Kiểm soát.</p>	<p>tương tự quy định tại Điều lệ mẫu mới.</p>
<p>27.8 Thời hạn tổ chức và số lượng thành viên cần thiết cuộc họp Hội đồng quản trị lần hai</p>	<p>8. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được uỷ quyền).</p> <p><u>Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.</u></p>	<p>8. Số thành viên tham dự tối thiểu. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị chỉ được tiến hành và thông qua các quyết định khi có ít nhất ba phần tư số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện thay thế.</p>	<p>Bổ sung quy định về thời hạn và số lượng thành viên tối thiểu của cuộc họp Hội đồng quản trị lần hai, tương tự quy định tại Điều lệ mẫu.</p>
<p>30 Tổng Giám đốc</p>	<p>3. Tổng giám đốc có những quyền hạn và trách nhiệm sau:</p> <p>(...)</p> <p>f. Thực thi kế hoạch kinh doanh hàng năm được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua.</p> <p>g. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty.</p> <p>5. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp có quyền biểu quyết tán thành và bổ nhiệm một</p>	<p>3. Quyền hạn và nhiệm vụ; Tổng giám đốc điều hành có những quyền hạn và trách nhiệm sau: (...)</p> <p>f. Thực thi kế hoạch kinh doanh hàng năm được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua.</p> <p>g. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty.</p> <p>(...)</p> <p>5. Bãi nhiệm. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Tổng giám đốc điều hành khi có từ hai phần ba thành viên Hội đồng quản trị trở lên biểu quyết tán</p>	<p>Bỏ một số quy định, tương tự Điều lệ mẫu mới.</p>

	<p>Tổng giám đốc mới thay thế. Tổng giám đốc điều hành bị bãi nhiệm có quyền phản đối việc bãi nhiệm này tại Đại hội đồng cổ đông tiếp theo gần nhất.</p>	<p>thành (trong trường hợp này không tính biểu quyết của Tổng giám đốc điều hành) và bổ nhiệm một Tổng giám đốc điều hành mới thay thế. Tổng giám đốc điều hành bị bãi nhiệm có quyền phản đối việc bãi nhiệm này tại Đại hội đồng cổ đông tiếp theo gần nhất.</p>	
<p>35 Thành phần và tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát</p>	<p>1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty ít nhất là ba (03) và nhiều nhất là năm (05) thành viên. <u>Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.</u></p> <p><u>Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán.</u> Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau (...)</p> <p>2. <u>Thành viên Ban kiểm soát phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</u></p> <p>a. Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật này;</p> <p><u>b. Không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty;</u></p> <p>c. Được cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong vòng từ 6 tháng liên tiếp trở lên đề cử;</p>	<p>Điều 35. Thành viên Ban kiểm soát</p> <p>1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát phải có từ ba (03) đến năm (05) thành viên. Trong Ban kiểm soát phải có ít nhất một thành viên là người có chuyên môn về tài chính kế toán. Thành viên này không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một thành viên là cổ đông của công ty làm Trưởng ban. Trưởng ban Kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau (...)</p> <p>2. Tiêu chuẩn ứng cử thành viên Ban Kiểm soát:</p> <p>a. Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>b. Có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên, ưu tiên có trình độ chuyên môn về kế toán, có khả năng, kinh nghiệm quản lý, kinh doanh trong ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty;</p> <p>c. Được cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong vòng từ 6 tháng liên tiếp trở lên đề cử;</p> <p>d. Có sức khoẻ và phẩm chất đạo đức tốt, có ý</p>	<p>- Tuân thủ Thông tư 121 (Điều 18, 19);</p> <p>- Sử dụng khái niệm theo đúng Luật Doanh nghiệp (Điều 122).</p>

	d. Có sức khỏe và phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức chấp hành pháp luật.	thức chấp hành pháp luật.	
35.3 & 35.5 Ứng cử thành viên Ban Kiểm soát	<p>3. Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.</u></p> <p><u>5. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.</u></p>	<p>3. Cổ đông nắm giữ ít hơn 10% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.</p>	<p>- Quy định quyền đề cử ứng viên Ban Kiểm soát của cổ đông/nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10%;</p> <p>- Quy định số lượng ứng viên tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phiếu, tương tự quy định tại Điều lệ mẫu.</p>
33.4.c Cấm giao dịch nội gián	(...) Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc cán bộ quản lý khác và những người có liên quan với các thành viên nêu trên <u>không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.</u>	(Điều 33.4.c Điều lệ hiện hành) Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý hay người có liên quan của họ không được phép mua hay bán hoặc giao dịch theo bất cứ hình thức nào khác các cổ phiếu của công ty hoặc công ty con của công ty vào thời điểm họ có được những thông tin chắc chắn sẽ gây ảnh hưởng đến giá của những cổ phiếu đó và các cổ đông khác lại biết những thông tin này.	Quy định tương tự Điều lệ mẫu.
37.1	Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ	1. Một cổ đông hoặc một nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong	Quy định quyền điều tra này đối với các cổ

Quyền điều tra sổ sách	1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cập tại Khoản 2 Điều 24 và Khoản 2 Điều 32 Điều lệ này có quyền trực tiếp hoặc qua người được ủy quyền, gửi văn bản yêu cầu được kiểm tra danh sách cổ đông, các biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và sao chụp hoặc trích lục các hồ sơ đó trong giờ làm việc và tại trụ sở chính của công ty (...).	vòng 6 tháng liên tục trở lên đều có quyền trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền, gửi một văn bản yêu cầu được kiểm tra trong giờ làm việc và tại địa điểm kinh doanh chính của Công ty danh sách các cổ đông, các biên bản của Đại hội cổ đông và sao chụp hoặc trích lục các hồ sơ đó. Yêu cầu kiểm tra do phía luật sư đại diện hoặc đại diện được ủy quyền khác của cổ đông phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông mà người đó đại diện hoặc một bản sao công chứng của giấy ủy quyền này (...)	đồng hoặc nhóm năm giữ từ 5%,
39.4 Trả cổ tức bằng cổ phiếu	4. Hội đồng quản trị có thể đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.	4. Hội đồng quản trị có thể đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng những tài sản cụ thể (như cổ phiếu hoặc trái phiếu đã được thanh toán đầy đủ do công ty khác phát hành) và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi nghị quyết này.	Bỏ quy định trả cổ tức bằng tài sản cụ thể khác mà ghi rõ là cổ phiếu, tương tự Điều lệ mẫu mới.
42. Trích lập các quỹ	Bỏ quy định này	Điều 42. Trích lập các quỹ Hàng năm, Công ty phải trích từ lợi nhuận sau thuế của mình một khoản vào quỹ dự phòng tài chính theo quy định của pháp luật. Khoản này không được phép vượt quá 5% lợi nhuận sau thuế của Công ty và chỉ trích cho đến khi quỹ này bằng 10% vốn Điều lệ của Công ty. Hàng năm căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị trích một khoản từ lợi nhuận sau thuế vào quỹ đầu tư phát triển và quỹ khen thưởng phúc lợi. Khoản trích vào quỹ khen thưởng phúc lợi không được vượt quá 3 tháng thu nhập của toàn bộ người lao động trong Công ty, trường hợp đặc biệt phải có sự chấp thuận của Đại hội cổ đông.	Bỏ quy định này nhằm đảm bảo tính linh hoạt trên thực tế. Tương tự Điều lệ mẫu mới.
47 Kiểm toán	1. Đại hội đồng cổ đông thường niên chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy	1. Tại Đại hội cổ đông hàng năm, danh sách các công ty kiểm toán độc lập được phép hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng	Quy định tương tự Điều lệ mẫu mới.

	<p><u>quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này</u> tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thoả thuận với Hội đồng quản trị. Công ty phải chuẩn bị và gửi báo cáo tài chính năm cho công ty kiểm toán độc lập sau khi kết thúc năm tài chính.</p>	<p>khoản Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết sẽ được trình trước Đại hội đồng cổ đông để lựa chọn hoặc Đại hội đồng có thể uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 01 công ty kiểm toán để tiến hành các hoạt động kiểm toán cho năm tài chính tiếp theo.</p>	
<p>52 Giải quyết tranh chấp nội bộ</p>	<p><u>1. Trường hợp phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới hoạt động của Công ty hay tới quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Điều lệ công ty, Luật Doanh nghiệp, các luật khác hoặc các quy định hành chính quy định giữa:</u></p> <p><u>a. Cổ đông với Công ty;</u></p> <p><u>b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành hay cán bộ quản lý cao cấp,</u></p>	<p>1. Mọi tranh chấp trong nội bộ các cổ đông, giữa các cổ đông với Hội đồng quản trị và người điều hành đều được giải quyết thông qua thương lượng và hòa giải.</p> <p>2. Khi phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan đến công việc của Công ty hay tới quyền của các cổ đông:</p> <p>a. Giữa các cổ đông hay nhóm cổ đông nắm giữ từ 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên;</p> <p>b. Giữa cổ đông hay nhóm cổ đông nắm giữ từ 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc hay người điều hành cao cấp.</p>	
<p>50. Giải quyết bế tắc giữa thành viên HĐQT và cổ đông</p>	<p>Bổ quy định này.</p>	<p>Điều 50. Trường hợp bế tắc giữa các thành viên Hội đồng quản trị và cổ đông</p> <p>Trừ khi Điều lệ này có quy định khác, các cổ đông nắm giữ một nửa số cổ phiếu đang lưu hành có quyền biểu quyết trong bầu cử thành viên Hội đồng quản trị có quyền đệ đơn khiếu nại tới tòa án yêu cầu giải thể theo một hay một số các căn cứ sau:</p> <p>1. Các thành viên Hội đồng quản trị không thống nhất trong quản lý các công việc của Công ty dẫn đến tình trạng không đạt được số phiếu cần thiết theo quy định để Hội đồng quản trị hoạt động.</p> <p>2. Các cổ đông không thống nhất nên không thể đạt được số phiếu cần thiết theo quy định để tiến</p>	<p>Bổ toà bộ điều này do đã có quy định về giải quyết tranh chấp nội bộ tại Điều 49.</p>

		<p>hành bầu thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p>3. Có sự bất đồng trong nội bộ và hai hoặc nhiều phe cánh cổ đông bị chia rẽ khiến cho việc giải thể sẽ là phương án có lợi hơn cả cho toàn thể cổ đông.</p>	
55. Chữ ký	Họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật hoặc của các cổ đông sáng lập hoặc của người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sáng lập của Công ty./.	Điều 55. Chữ ký của người đại diện theo pháp luật của công ty	Sửa đổi theo Điều lệ mẫu.

(Điều lệ hiện tại của công ty được đăng trên trang web :<http://www.vinaseed.com.vn>)